

VRONTIER

VINACONTROL NEWSLETTER

JANUARY 2026

FORGE AHEAD
WITH RESILIENCE



Vinacontrol
SINCE 1957

THƯ NGỎ OPENING MESSAGE

VRONTIER | FORGE AHEAD WITH RESILIENCE
ISSUE NO.8 – JANUARY 2026

Kính gửi Quý đồng nghiệp, đối tác và những người bạn của Vinacontrol,

Năm 2026 mở ra giữa những chuyển động sâu sắc của thời đại. **Chuyển đổi xanh** giờ đây không còn là viễn cảnh của tương lai, mà đã hiện diện trong từng quyết định đầu tư, sự vận hành của chuỗi cung ứng và hành vi tiêu dùng có trách nhiệm của cộng đồng.

Tuy đích đến đã rõ ràng, thách thức thực sự lại nằm ở lộ trình đi tới. Doanh nghiệp dù xác định được hướng đi phía trước, vẫn phải tiến bước trong làn sương của các tiêu chuẩn chồng lớp, yêu cầu phức tạp, dữ liệu thiếu đồng bộ, khó truy xuất và chi phí chuyển đổi cao. Khoảng cách giữa mục tiêu và nguồn lực khiến chuyển đổi xanh cần thêm những căn cứ đủ tin cậy.

Đứng trước bối cảnh đó, **Vinacontrol** cũng mang trong mình những trăn trở: tiếp tục đi trên những con đường quen thuộc, hay sẵn sàng khởi đầu một hành trình mới – nhiều thử thách hơn, nhưng mang ý nghĩa dài hạn hơn cho cộng đồng doanh nghiệp và xã hội?

VRONTIER ra đời như một tấm hành đồ chỉ tới một biên giới mới – nơi Vinacontrol sát cánh cùng cộng đồng để tìm kiếm những cách tiếp cận khoa học, phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp trong hành trình chuyển đổi xanh và phát triển bền vững. Không hứa hẹn những lối đi tắt, **VRONTIER** đề cao sự thấu hiểu đúng đắn, hành trang đầy đủ và những bước đi vững vàng. Mỗi lựa chọn hôm nay cần thực sự là nền tảng của ngày mai.

Hành trình vạn dặm luôn bắt đầu từ những bước chân đầu khát vọng. Trên con đường phát triển bền vững, Vinacontrol mong muốn được đồng hành cùng Quý vị, cùng nhau khai phá, từng bước kiến tạo một tương lai nơi sự thịnh vượng không chỉ được đo bằng lợi nhuận, mà còn bằng giá trị nhân văn và di sản để lại cho các thế hệ mai sau.

Hẹn gặp Quý vị tại biên giới mới – nơi tăng trưởng và trách nhiệm cùng hội tụ.



BÙI DUY CHINH

Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chairman of the Board
Vinacontrol Group

Dear colleagues, partners, and friends of Vinacontrol,

The year 2026 unfolds amid profound movements of our time. **Green transformation** is no longer a distant vision of the future; it has become present in every investment decision, in the way supply chains operate, and in the growing sense of responsible consumption within our communities.

While the destination is now clearly defined, the true challenge lies in the route that leads us there. Even with a clear sense of direction, many businesses continue to move forward through a fog of overlapping standards, complex requirements, fragmented and hard-to-trace data, and high transformation costs. The gap between ambition and available resources makes the green transition dependent on foundations that are sufficiently reliable and well-grounded.

Facing this reality, **Vinacontrol** carries its own reflections: should we remain on familiar paths, or should we be ready to embark on a new journey – one that is more demanding, yet holds deeper and longer-term meaning for the business community and for society as a whole?

VRONTIER was born as a roadmap pointing toward a new frontier – where Vinacontrol stands side by side with the business community to seek scientific, pragmatic approaches that are aligned with real-world conditions on the journey toward green transformation and sustainable development. **VRONTIER** does not promise shortcuts. Instead, it upholds clear understanding, adequate preparation, and steady, well-considered steps. Every choice made today must truly serve as the foundation for tomorrow.

Every long journey begins with aspirational first steps. On the path toward sustainable development, Vinacontrol aspires to accompany you – together exploring new ways forward, and gradually shaping a future in which prosperity is measured not only by profit, but also by human values and the legacy we leave for generations to come.

We look forward to meeting you at the new frontier – where growth and responsibility converge.

MỤC LỤC CONTENT

HAPPY
NEW
YEAR
2026

3

Tiêu điểm tháng

Highlight of the Month

30

Giải pháp

Our Solutions

8

Nhịp ngành – Thị trường và Chính sách

Industry & Market Pulse

33

Văn hoá và Con người

Our Culture & People

20

Hành trình bền vững

The Sustainable Path

36

Truyền cảm hứng

Spark of Inspiration

24

Góc chuyên môn

Technical Spotlight

37

Kế hoạch tháng tới

Looking Ahead

Chủ đề: Phát triển bền vững và Chuyển đổi xanh Topic: Sustainable Development & Green Transition

➤ Sailing Toward Sustainable Growth with Vinacontrol Expertise

YouTube

January 19th, 2026



🔍 Discover now

Facebook

January 7th, 2026



🔍 Discover now

Mở đầu năm mới 2026 với tinh thần phấn khởi, Vinacontrol cam kết tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp **vững vàng hơn trên chặng đường cập bến tăng trưởng bền vững.**

Kicking off the new year 2026 with a vibrant spirit, Vinacontrol is committed to continuing our partnership with businesses, ensuring a steadier journey toward the shores of sustainable growth.

Instagram

January 16th, 2026



🔍 Discover now

Chủ đề: Phát triển bền vững và Chuyển đổi xanh
Topic: Sustainable Development & Green Transition

➤ Kiểm toán năng lượng: Mặt trận chi phí mới của doanh nghiệp Việt trong kỷ nguyên xanh

Article

December 29th, 2025



🔍 Discover now

Trong bối cảnh chi phí năng lượng leo thang và tiêu chuẩn xanh ngày càng siết chặt, **kiểm toán năng lượng** đang trở thành bài kiểm tra thực chất đối với năng lực quản trị và sức cạnh tranh của doanh nghiệp Việt.

*Amidst escalating energy costs and increasingly stringent green standards, **energy auditing** is becoming a substantive test of the management capacity and competitive edge of Vietnamese enterprises.*

LinkedIn

January 28th, 2026

Zalo

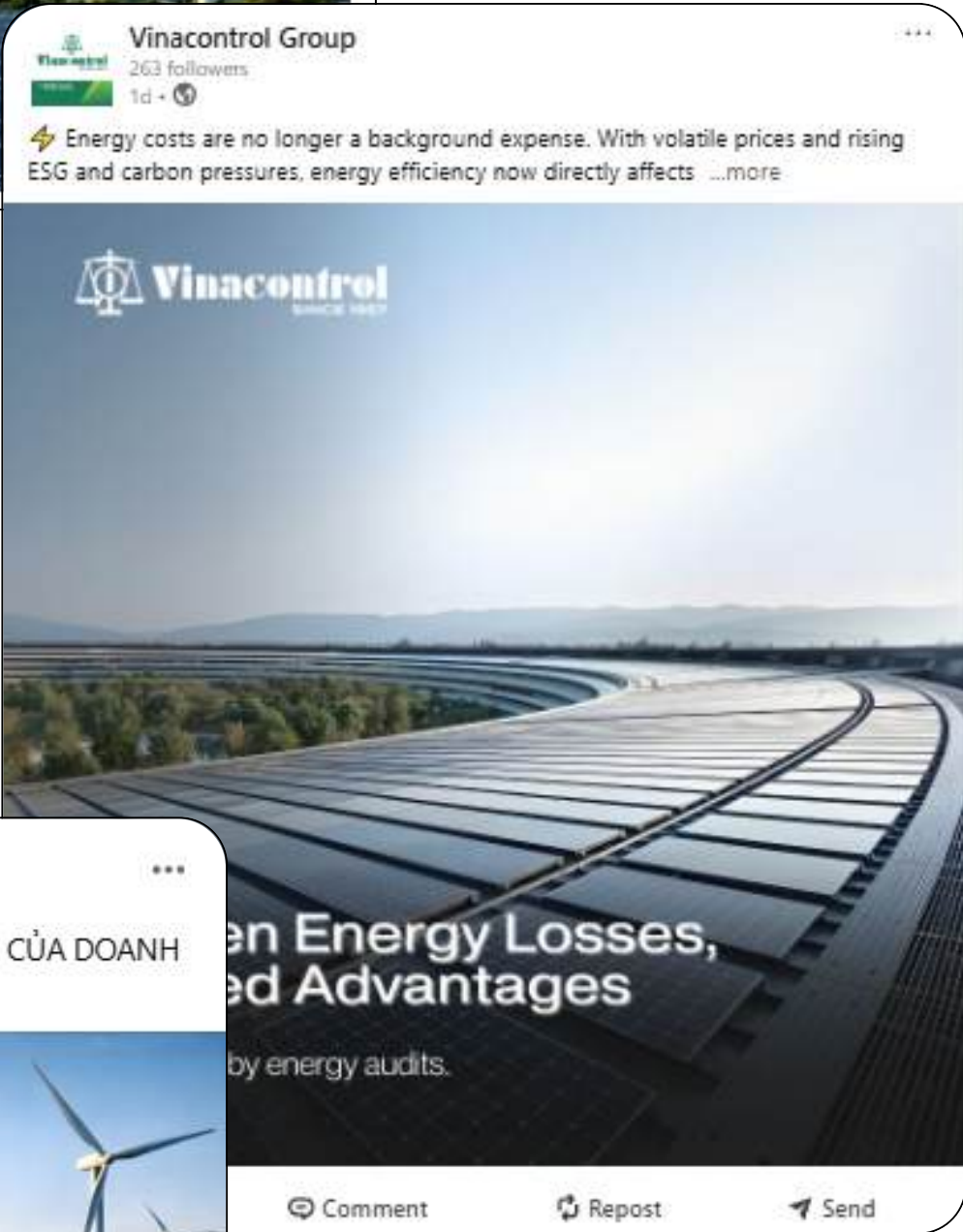
January 12th, 2026

Facebook

January 19th, 2026



🔍 Discover now



🔍 Discover now



🔍 Discover now

Chủ đề: Đánh giá sự phù hợp hàng tiêu dùng
Topic: Conformity Assessment for Consumer Goods

➤ Chứng nhận hợp quy khăn giấy, giấy vệ sinh – Doanh nghiệp đã thực hiện đúng?

Khăn giấy, giấy vệ sinh, giấy tissue là nhóm sản phẩm thiết yếu, tiếp xúc trực tiếp với cơ thể người tiêu dùng mỗi ngày. Việc **chứng nhận và công bố hợp quy theo QCVN 09:2015/BCT** không chỉ giúp doanh nghiệp sản xuất hay nhập khẩu hóa giải rào cản pháp lý, mà còn là lời khẳng định mạnh mẽ về chất lượng, an toàn và minh bạch nguồn gốc sản phẩm.

Facial tissues, toilet paper, and tissue products are essential goods that come into direct contact with consumers on a daily basis. Achieving **Conformity Certification under QCVN 09:2015/BCT** not only resolves legal barriers for manufacturers and importers but also serves as a powerful testament to product quality, safety, and traceable origin.

LinkedIn

January 28th, 2026

Zalo

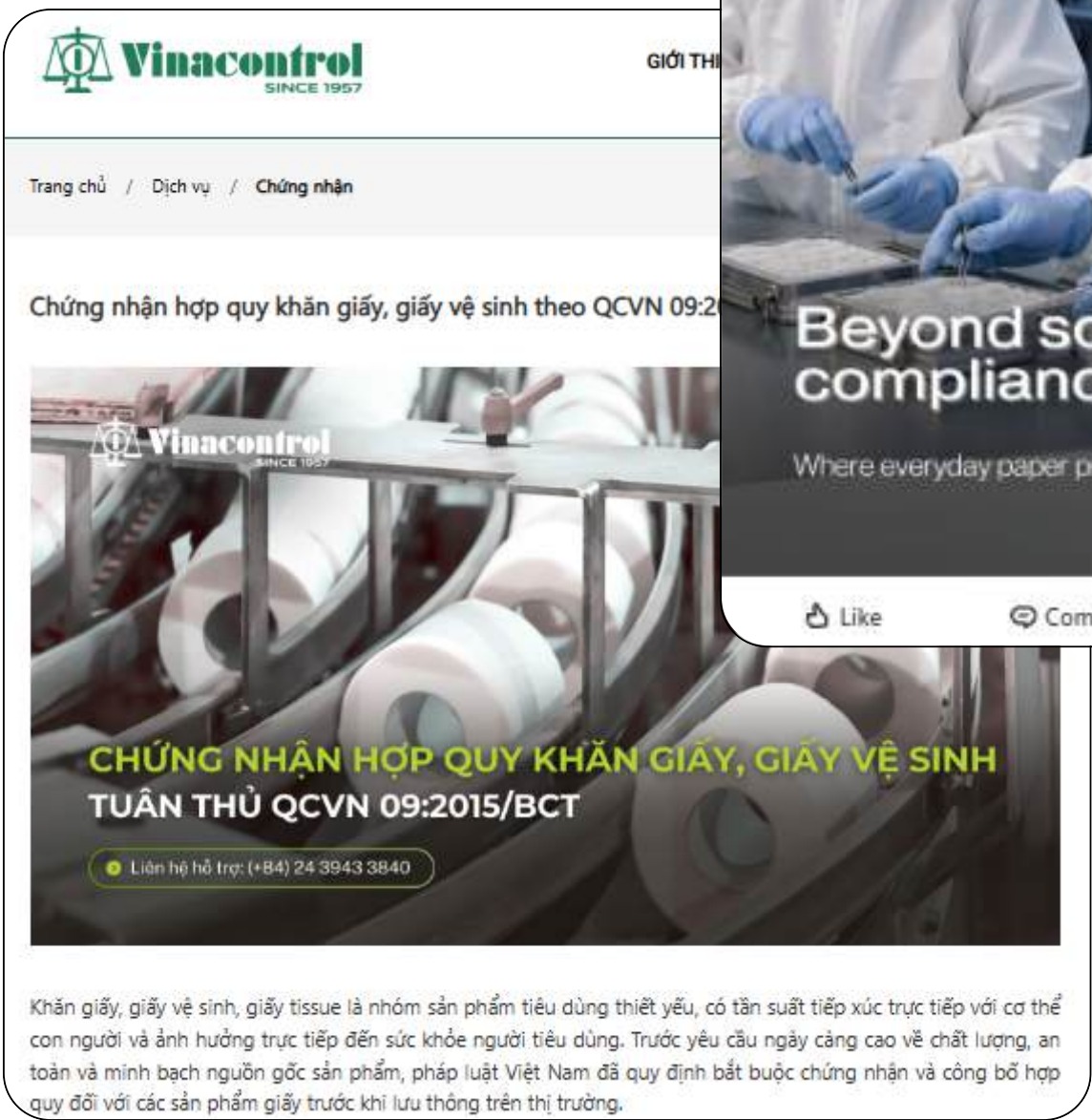
January 27th, 2026



🔍 [Discover now](#)

Article

January 12th, 2026



🔍 [Discover now](#)

Facebook

January 12th, 2026



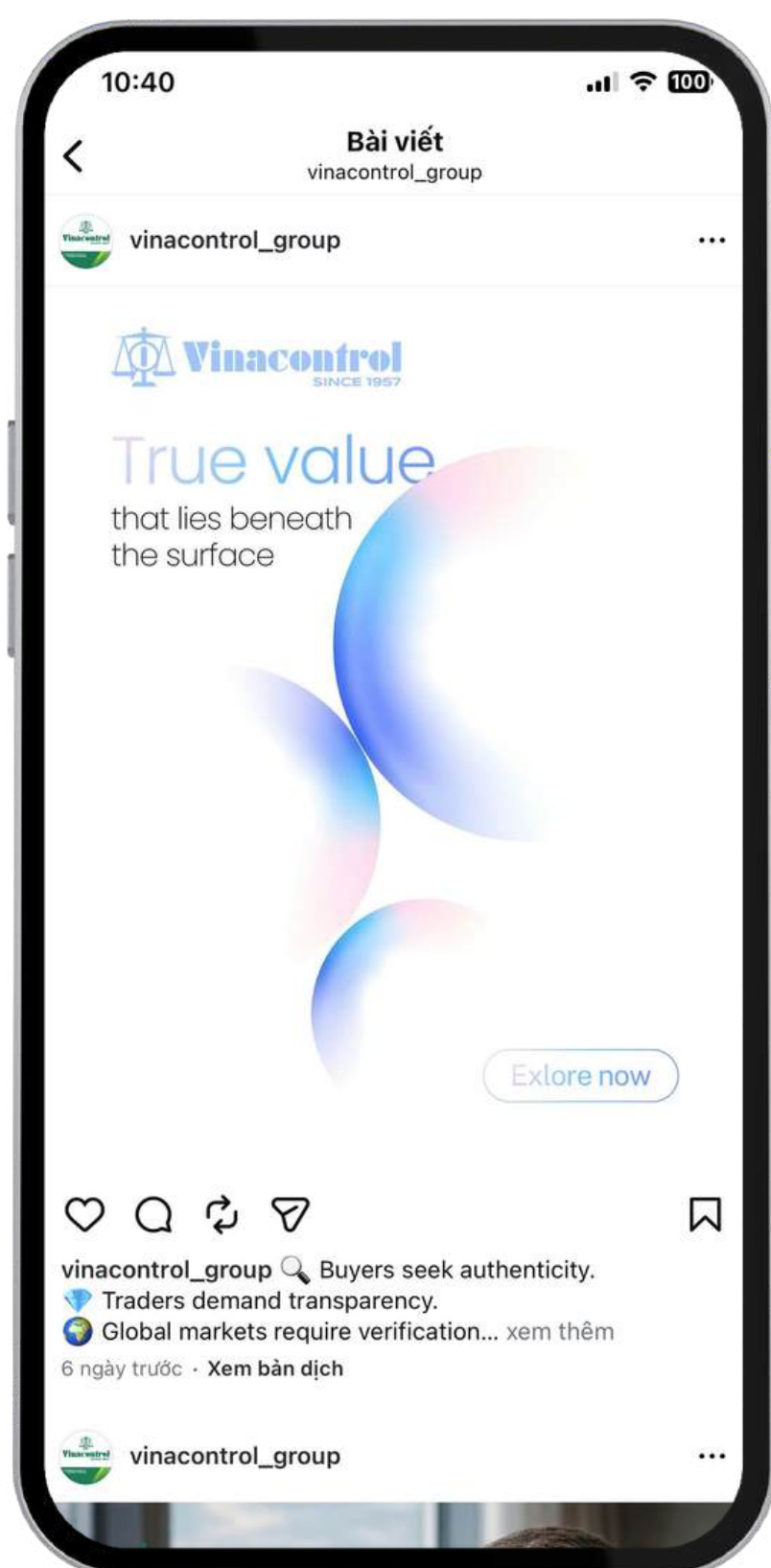
🔍 [Discover now](#)

Chủ đề: Giám định hàng hóa Topic: Commodity Inspection

➤ Dịch vụ Giám định Ngọc trai

Instagram

January 23rd, 2026



🔗 Discover now

Trong thị trường ngọc trai đầy biến động với sự đa dạng về phương thức nuôi cấy và kỹ thuật chế tác, **giám định độc lập** chính là "chìa khóa" bảo vệ quyền lợi cho cả người mua lẫn người bán.

Không chỉ dừng lại ở việc xác định đặc tính kỹ thuật và nguồn gốc tự nhiên, hoạt động giám định chuyên sâu còn là lời khẳng định danh thép về chất lượng bề mặt và giá trị kinh tế thực của sản phẩm.

Vinacontrol luôn sẵn sàng đồng hành cùng bạn hóa giải mọi hoài nghi, mang lại sự minh bạch tuyệt đối và củng cố niềm tin vững chắc trên thị trường trang sức cao cấp.

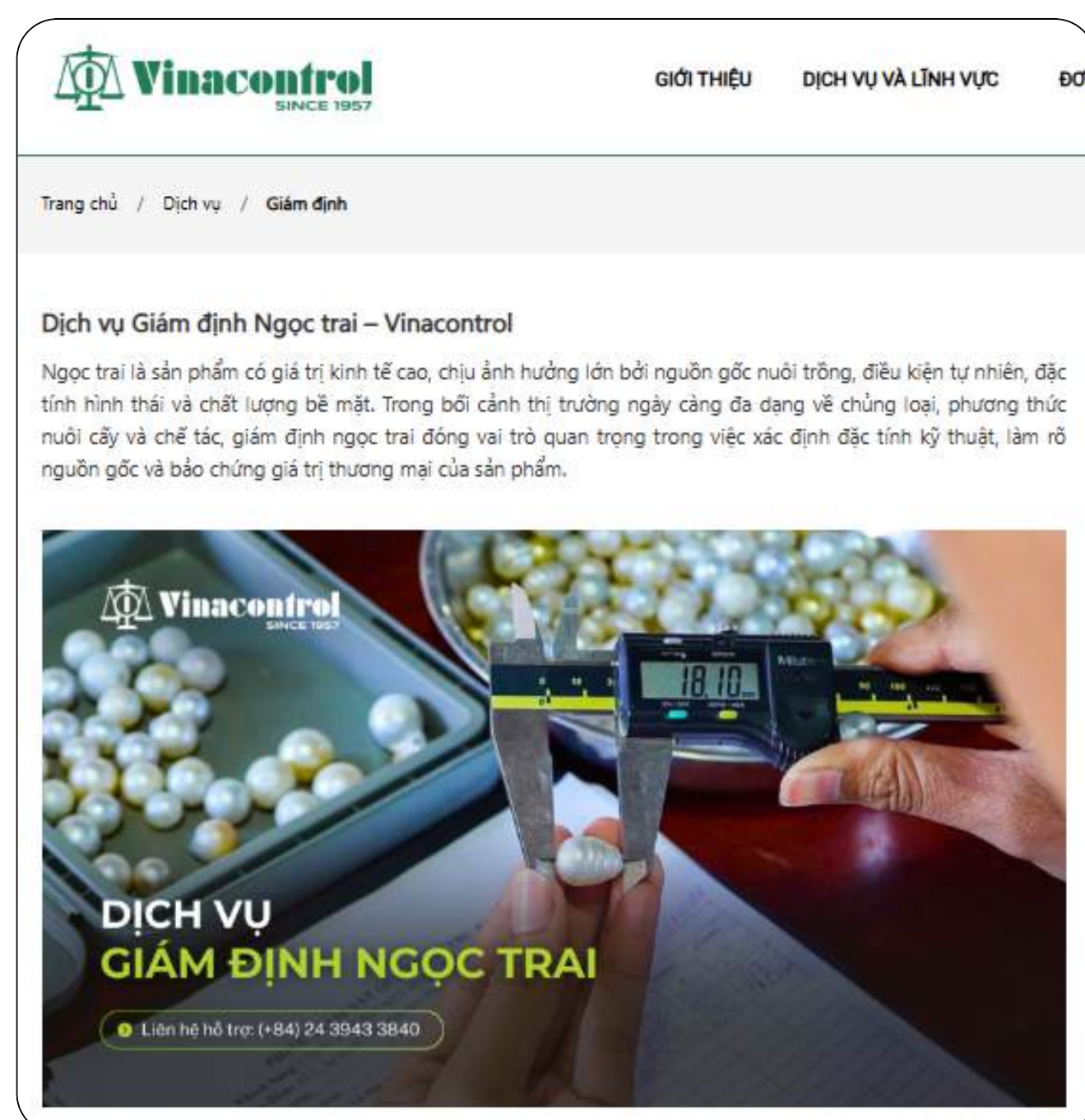
Article

January 12th, 2026

*In a volatile pearl market characterized by diverse cultivation methods and craftsmanship techniques, **independent inspection** is the definitive 'key' to protecting the interests of both buyers and sellers.*

Beyond merely identifying technical characteristics and natural origins, specialized inspection serves as a powerful testament to surface quality and the true economic value of the product.

*Let **Vinacontrol** partner with you to eliminate all ambiguity, deliver absolute transparency, and solidify unwavering trust in the luxury jewelry market.*



🔗 Discover now

Chủ đề: Giải pháp đảm bảo chuỗi cung ứng toàn diện

Topic: Comprehensive supply chain assurance solutions

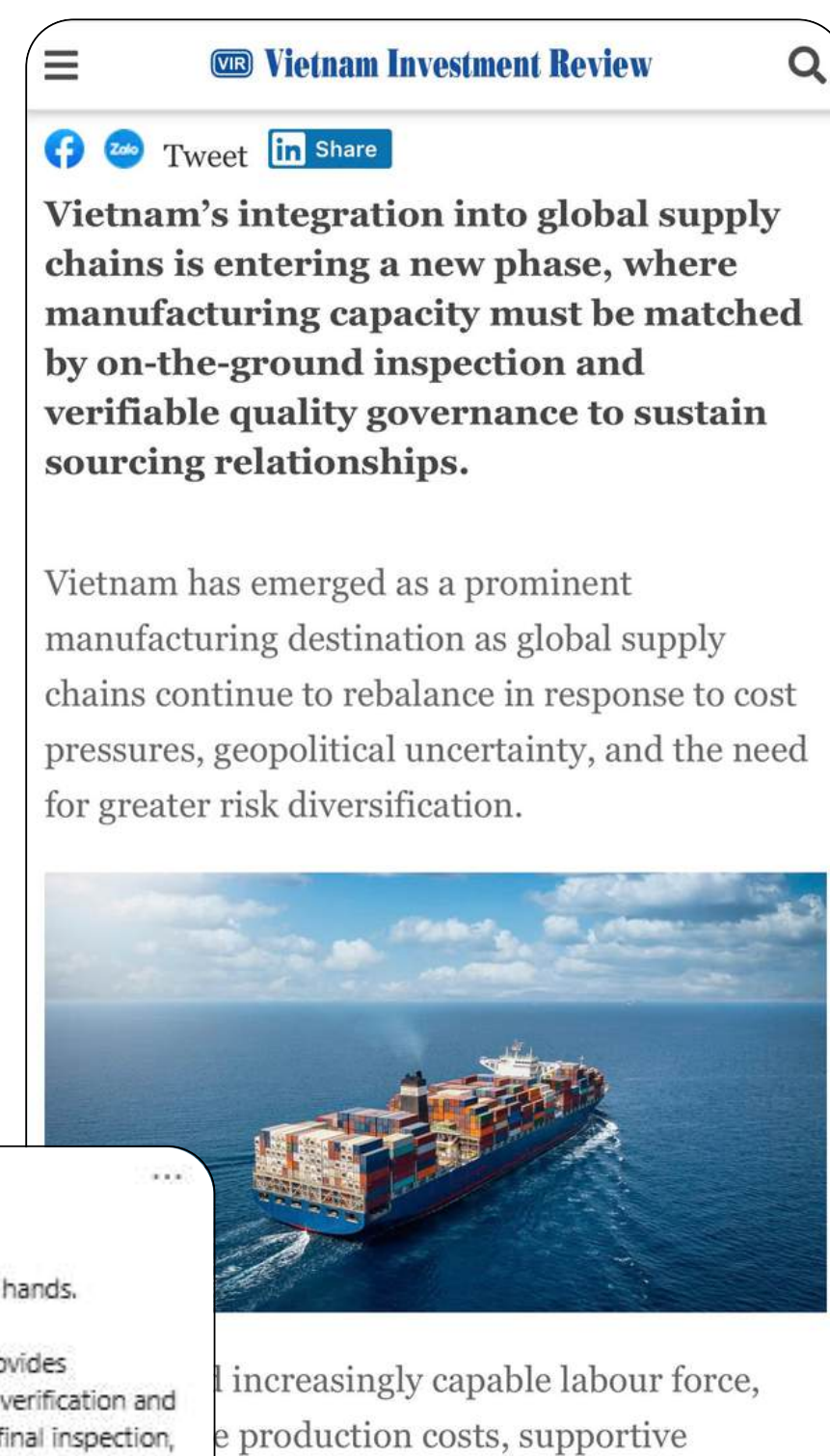
- Việt Nam – Tâm điểm sản xuất toàn cầu: Tại sao Giám định, Thử nghiệm tại nhà máy là “chìa khóa” thành công?

Tiến trình hội nhập của Việt Nam vào chuỗi cung ứng toàn cầu đang chuyển mình sang một giai đoạn mới: nơi năng lực sản xuất phải được bảo chứng bằng hoạt động **giám định tại hiện trường nhà máy** và hệ thống quản trị chất lượng có thể kiểm chứng để duy trì vị thế đối tác cung ứng chiến lược.

*Vietnam's integration into global supply chains is entering a new phase, where manufacturing capacity must be matched by **on-the-ground inspection** and verifiable quality governance to sustain sourcing relationships.*

Article

January 22nd, 2026



LinkedIn

January 28th, 2026



Discover now

Instagram

January 29th, 2026



Discover now

Facebook

January 26th, 2026



Discover now

Logistics xanh trong chiến lược hội nhập của doanh nghiệp Việt Nam

Doanh nghiệp cần chuẩn bị gì từ nay đến năm 2030 để không bị loại khỏi chuỗi cung ứng toàn cầu?



Ông TRẦN THANH HẢI

Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương
Chủ tịch danh dự Hiệp hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam (VALOMA)

Trong bối cảnh các thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam đang ngày càng siết chặt các yêu cầu liên quan đến phát thải, truy xuất nguồn gốc và thẩm định chuỗi cung ứng, logistics không còn đơn thuần là bài toán vận chuyển, mà đang trở thành một mắt xích chiến lược, quyết định khả năng tham gia và duy trì vị thế của doanh nghiệp trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Trong ấn phẩm VRONTIER đầu tiên của năm 2026, chúng tôi có cơ hội trao đổi với ông Trần Thanh Hải - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương, Chủ tịch danh dự Hiệp hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam (VALOMA) - người đã nhiều năm theo sát sự phát triển của logistics Việt Nam và đặc biệt tâm huyết với câu chuyện logistics xanh trong bối cảnh hội nhập sâu rộng.

Cuộc trao đổi hôm nay xoay quanh một câu hỏi lớn:

Logistics xanh đang ở đâu trong chiến lược hội nhập của doanh nghiệp Việt Nam, và doanh nghiệp cần chuẩn bị gì từ nay đến năm 2030 để không bị loại khỏi chuỗi cung ứng toàn cầu?

Thưa ông, tại nhiều diễn đàn gần đây, ông nhấn mạnh logistics xanh là “chìa khóa” giúp doanh nghiệp vượt qua biến động và phục hồi chuỗi cung ứng toàn cầu. Vì sao theo ông, logistics xanh đang chuyển rất nhanh từ một lựa chọn mang tính chiến lược thành điều kiện sống còn của chuỗi cung ứng?

Logistics xanh đang chuyển rất nhanh từ một lựa chọn chiến lược sang điều kiện sống còn của chuỗi cung ứng bởi ba nguyên nhân chính.

Thứ nhất, sức ép từ thị trường và chính sách toàn cầu ngày càng rõ rệt. Các nền kinh tế lớn như EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản đang triển khai mạnh mẽ các tiêu chuẩn về phát thải carbon, truy xuất nguồn gốc và trách nhiệm môi trường trong toàn bộ vòng đời sản phẩm. Những cơ chế như CBAM (Carbon Border Adjustment Mechanism - Cơ chế Kiểm soát Carbon tại Biên giới) của EU hay các yêu cầu ESG từ các tập đoàn đa quốc gia buộc logistics - vốn chiếm tỷ trọng phát thải lớn trong chuỗi cung ứng - phải xanh hóa. Doanh nghiệp không đáp ứng sẽ đối mặt với chi phí tăng cao, nguy cơ mất đơn hàng hoặc bị loại khỏi chuỗi giá trị toàn cầu.

Thứ hai, logistics xanh giúp nâng cao khả năng chống chịu trước biến động. Việc tối ưu hóa vận tải, sử dụng năng lượng hiệu quả, số hóa và giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch không chỉ giảm phát thải mà còn giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí, ổn định dòng vận hành trong bối cảnh giá nhiên liệu, đứt gãy vận tải và rủi ro địa chính trị gia tăng. Nói cách khác, logistics xanh không chỉ là “xanh” về môi trường mà còn “bền” về kinh tế.

Thứ ba, kỳ vọng của người tiêu dùng và đối tác đang thay đổi nhanh. Ngày càng nhiều khách hàng quốc tế ưu tiên sản phẩm có chuỗi cung ứng minh bạch, phát thải thấp. Logistics xanh trở thành một phần của năng lực cạnh tranh quốc gia và doanh nghiệp, quyết định khả năng tham gia sâu và lâu dài vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Vì vậy, trong bối cảnh hiện nay, logistics xanh không còn là câu chuyện “nên làm hay không”, mà là câu hỏi “làm nhanh đến mức nào và làm hiệu quả ra sao” để doanh nghiệp và cả nền kinh tế thích ứng, phục hồi và phát triển bền vững.

Từ năm 2026, hàng loạt quy định liên quan trực tiếp và gián tiếp đến logistics sẽ có hiệu lực đầy đủ như FuelEU Maritime, ReFuelEU Aviation, EU ETS 100%, CBAM và sau đó là CSDDD. Theo ông, những thay đổi này đang và sẽ tác động như thế nào đến vai trò của logistics trong hoạt động xuất khẩu của Việt Nam, đặc biệt với thị trường lớn và chiến lược của Việt Nam như EU?

Ngoài những quy định trên, ông có thấy còn những quy định nào mà doanh nghiệp Việt Nam, cả trong lĩnh vực logistics lẫn lĩnh vực sản xuất cần lưu ý hay không?

Từ năm 2026, khi các quy định như FuelEU Maritime, ReFuelEU Aviation, EU ETS áp dụng 100%, CBAM và sau đó là CSDDD được triển khai đầy đủ, vai trò của logistics trong hoạt động xuất khẩu của Việt Nam - đặc biệt sang thị trường EU - sẽ thay đổi rất rõ rệt, cả về chi phí, cách thức tổ chức chuỗi cung ứng và năng lực cạnh tranh dài hạn.

Trước hết, logistics sẽ không còn chỉ là khâu “hậu cần” mà trở thành một yếu tố cấu thành trực tiếp giá trị xuất khẩu. Các quy định mới của EU đều hướng tới giảm phát thải trên toàn chuỗi, trong đó vận tải biển, hàng không và các hoạt động logistics liên quan chiếm tỷ trọng lớn. Khi chi phí carbon được nội hóa thông qua EU ETS hay yêu cầu sử dụng nhiên liệu xanh theo FuelEU Maritime và ReFuelEU Aviation, chi phí logistics sẽ tăng lên nếu doanh nghiệp không có sự chuẩn bị. Ngược lại, những doanh nghiệp tối ưu tốt logistics, giảm phát thải và minh bạch dữ liệu sẽ có lợi thế rõ ràng khi tiếp cận thị trường EU.

Thứ hai, logistics sẽ trở thành “cầu nối” giữa tuân thủ và thị trường. Với CBAM, không chỉ khâu sản xuất mà cả quá trình vận chuyển, lưu kho, giao nhận đều phải được đo lường, báo cáo và chứng minh mức phát thải. Còn với CSDDD, yêu cầu về trách nhiệm giải trình sẽ mở rộng ra toàn bộ chuỗi giá trị, buộc doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam phải phối hợp chặt chẽ hơn với doanh nghiệp logistics để đảm bảo tuân thủ từ đầu vào đến đầu ra. Nói cách khác, nếu logistics không đáp ứng được các tiêu chuẩn xanh và minh bạch, hàng hóa Việt Nam sẽ gặp khó trong việc duy trì thị phần tại EU.

Thứ ba, tác động này không chỉ là thách thức mà còn là cơ hội tái định vị logistics Việt Nam. EU là thị trường lớn, có tiêu chuẩn cao và mang tính dẫn dắt toàn cầu. Việc đáp ứng được các yêu cầu của EU sẽ giúp doanh nghiệp logistics và doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam nâng chuẩn, từ đó dễ dàng tham gia sâu hơn vào các chuỗi cung ứng khác trên thế giới. Logistics xanh, logistics số và logistics tích hợp sẽ là hướng đi tất yếu.

Ngoài các quy định nêu trên, tôi cho rằng doanh nghiệp Việt Nam cần đặc biệt lưu ý thêm một số xu hướng và quy định khác:

- Các yêu cầu về ESG và báo cáo bền vững từ các tập đoàn đa quốc gia và tổ chức tài chính quốc tế, dù không phải lúc nào cũng là quy định pháp lý bắt buộc, nhưng đang trở thành “điều kiện mềm” để tiếp cận đơn hàng, vốn và bảo hiểm.
- Quy định về truy xuất nguồn gốc và dữ liệu chuỗi cung ứng, gắn với chuyển đổi số và minh bạch thông tin, trong đó logistics đóng vai trò then chốt trong thu thập và kết nối dữ liệu.
- Xu hướng áp dụng cơ chế định giá carbon và thị trường carbon trong nước, phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam, sẽ sớm tác động ngược trở lại hoạt động sản xuất và logistics.

Tóm lại, các quy định mới của EU đang buộc logistics phải chuyển từ vai trò “chi phí hỗ trợ” sang yếu tố chiến lược quyết định khả năng xuất khẩu bền vững. Doanh nghiệp Việt Nam, cả trong lĩnh vực logistics và sản xuất, cần chủ động thích ứng sớm, coi tuân thủ và xanh hóa là một phần của chiến lược cạnh tranh, chứ không chỉ là nghĩa vụ ngắn hạn.



Logistics xanh không phải là một chi phí bắt buộc, mà là một khoản đầu tư chiến lược cho tương lai.

Ông TRẦN THANH HẢI

Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương
Chủ tịch danh dự Hiệp hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam



Quan sát thực tế triển khai logistics xanh tại Việt Nam, theo ông đâu đang là rào cản lớn nhất hiện nay: chi phí đầu tư, hạ tầng - công nghệ, hay nhận thức và thói quen vận hành của doanh nghiệp?

Quan sát thực tế tại Việt Nam, có thể nói cả ba yếu tố - chi phí đầu tư, hạ tầng - công nghệ và nhận thức, thói quen vận hành - đều là rào cản, nhưng nếu phải chỉ ra rào cản lớn nhất hiện nay thì tôi cho rằng đó là nhận thức và tư duy triển khai logistics xanh.

Trước hết, chi phí đầu tư đúng là một thách thức, đặc biệt với doanh nghiệp nhỏ và vừa, khi phải đầu tư phương tiện tiết kiệm năng lượng, kho bãi xanh, hệ thống đo lường - báo cáo phát thải hay công nghệ số. Tuy nhiên, nếu nhìn dài hạn, nhiều giải pháp logistics xanh mang lại hiệu quả kinh tế rõ ràng thông qua tiết kiệm nhiên liệu, tối ưu tuyến vận tải, giảm chi phí vận hành và rủi ro tuân thủ. Vấn đề là không ít doanh nghiệp vẫn nhìn logistics xanh như một “chi phí tăng thêm”, chứ chưa coi đó là một khoản đầu tư cho năng lực cạnh tranh.

Thứ hai, hạ tầng và công nghệ của Việt Nam đang trong quá trình cải thiện nhưng chưa đồng bộ. Hạ tầng vận tải đa phương thức, cảng xanh, kho thông minh, nhiên liệu thay thế hay hệ thống dữ liệu chia sẻ còn hạn chế. Tuy vậy, đây là rào cản có thể từng bước tháo gỡ thông qua quy hoạch, chính sách và đầu tư của Nhà nước kết hợp với khu vực tư nhân.

Điểm then chốt nằm ở nhận thức và thói quen vận hành. Nhiều doanh nghiệp logistics và doanh nghiệp xuất khẩu vẫn ưu tiên tối đa chi phí ngắn hạn, chưa tích hợp yếu tố phát thải, hiệu quả năng lượng và minh bạch dữ liệu vào quyết định vận hành. Việc thiếu chủ động chuẩn bị, chờ đến khi quy định có hiệu lực mới phản ứng sẽ khiến chi phí thích ứng cao hơn và mất đi lợi thế cạnh tranh.

Vì vậy, theo tôi, thay đổi tư duy là điều kiện tiên quyết. Khi doanh nghiệp thực sự coi logistics xanh là một phần của chiến lược phát triển bền vững và hội nhập thị trường, thì bài toán chi phí và hạ tầng sẽ có lời giải. Logistics xanh không thể triển khai thành công nếu chỉ dựa vào đầu tư hay công nghệ, mà cần bắt đầu từ sự thay đổi trong cách nhìn và cách làm của chính doanh nghiệp.

Chúng ta thường nói về sự song hành giữa chuyển đổi xanh và chuyển đổi số. Trong bối cảnh các thị trường lớn ngày càng yêu cầu dữ liệu phát thải minh bạch, có thể đo lường và xác minh, theo ông chuyển đổi số trong logistics có thể đóng vai trò như thế nào trong việc giúp doanh nghiệp quản lý dữ liệu một cách đáng tin cậy, chứng minh sự tuân thủ và đồng thời nâng cao hiệu quả kinh doanh của chính họ?

Chuyển đổi số và chuyển đổi xanh trong logistics không tồn tại tách rời, mà bổ trợ và thúc đẩy lẫn nhau. Trong bối cảnh các thị trường lớn ngày càng yêu cầu dữ liệu phát thải minh bạch, có thể đo lường và xác minh, chuyển đổi số chính là nền tảng cốt lõi để logistics xanh đi vào thực chất, chứ không dừng ở khẩu hiệu.

Trước hết, chuyển đổi số giúp “đo được” những gì trước đây chỉ ước tính. Thông qua các hệ thống quản lý vận tải (TMS), quản lý kho (WMS), IoT, GPS, nền tảng dữ liệu và các công cụ tính toán carbon, doanh nghiệp có thể thu thập dữ liệu

theo thời gian thực về quãng đường vận chuyển, mức tiêu thụ nhiên liệu, tải trọng, thời gian lưu kho hay hiệu suất thiết bị. Đây là cơ sở để tính toán phát thải một cách nhất quán, có phương pháp rõ ràng và đáp ứng yêu cầu kiểm tra, xác minh từ đối tác và cơ quan quản lý quốc tế.

Thứ hai, chuyển đổi số tạo ra sự minh bạch và khả năng truy xuất trong toàn chuỗi cung ứng. Khi dữ liệu logistics được số hóa và kết nối với dữ liệu sản xuất, xuất khẩu và đối tác vận tải, doanh nghiệp có thể xây dựng hồ sơ phát thải cho từng lô hàng, từng tuyến vận chuyển, từng khách hàng. Điều này đặc biệt quan trọng với các cơ chế như CBAM hay các yêu cầu về trách nhiệm chuỗi giá trị, nơi minh bạch dữ liệu là điều kiện tiên quyết để chứng minh tuân thủ.

Thứ ba, quản lý dữ liệu tốt cũng đồng thời nâng cao hiệu quả kinh doanh. Dữ liệu số không chỉ phục vụ báo cáo phát thải mà còn giúp doanh nghiệp tối ưu hóa tuyến đường, giảm chuyển rỗng, cải thiện tỷ lệ lấp đầy, quản lý tồn kho hiệu quả hơn và giảm lãng phí năng lượng. Nhiều doanh nghiệp sau khi triển khai số hóa logistics đã nhận thấy chi phí vận hành giảm, thời gian giao hàng ổn định hơn và khả năng dự báo tốt hơn trước biến động thị trường.

Cuối cùng, chuyển đổi số giúp doanh nghiệp chuyển từ “phản ứng” sang “chủ động”. Khi có dữ liệu đáng tin cậy, doanh nghiệp không chỉ đáp ứng yêu cầu hiện tại của thị trường mà còn có thể xây dựng lộ trình giảm phát thải, đánh giá các kịch bản đầu tư và làm việc chủ động hơn với đối tác quốc tế. Đây chính là nền tảng để logistics Việt Nam tham gia sâu hơn, bền vững hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Có thể nói, trong giai đoạn tới, doanh nghiệp nào làm chủ được dữ liệu logistics thông qua chuyển đổi số sẽ làm chủ được cả bài toán tuân thủ lẫn hiệu quả kinh doanh. Logistics xanh vì thế không thể thiếu logistics số.





Và nếu phải gửi một thông điệp ngắn tới cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam cho giai đoạn từ nay đến 2030, ông muốn nhấn mạnh điều gì khi nói về logistics xanh: đó là một chi phí bắt buộc hay một khoản đầu tư chiến lược cho tương lai?

Nếu phải gửi một thông điệp ngắn tới cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam cho giai đoạn từ nay đến 2030, tôi muốn nhấn mạnh rằng logistics xanh không phải là một chi phí bắt buộc, mà là một khoản đầu tư chiến lược cho tương lai. Ngày 9/10/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2229/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển dịch vụ

logistics Việt Nam thời kỳ 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2050 với trọng tâm là logistics xanh, tập trung vào phát triển hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, ứng dụng công nghệ số, giảm chi phí logistics và nâng cao năng lực cạnh tranh; các doanh nghiệp logistics cũng chủ động hưởng ứng thông qua các đề án, hiệp hội và trung tâm đổi mới sáng tạo, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, hiệu quả và hội nhập toàn cầu.

Trong ngắn hạn, logistics xanh có thể làm tăng chi phí đầu tư và đòi hỏi thay đổi cách làm quen thuộc. Nhưng trong trung và dài hạn, đó là khoản đầu tư giúp doanh nghiệp giảm rủi ro thị trường, kiểm soát chi phí tốt hơn, nâng cao uy tín và giữ được chỗ đứng trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Những doanh nghiệp coi logistics xanh chỉ là nghĩa vụ tuân thủ sẽ luôn ở thế bị động; ngược lại, những doanh nghiệp coi đó là chiến lược sẽ có lợi thế đi trước và bền vững hơn.

Từ nay đến 2030 sẽ là giai đoạn bản lề, khi các tiêu chuẩn xanh và yêu cầu về phát thải trở thành “luật chơi mới” của thương mại quốc tế. Doanh nghiệp Việt Nam không cần làm tất cả ngay lập tức, nhưng cần bắt đầu sớm, đi từng bước rõ ràng, gắn logistics xanh với chuyển đổi số, với tối ưu vận hành và với chiến lược thị trường.



Xin trân trọng cảm ơn ông Trần Thanh Hải đã chia sẻ những góc nhìn sâu sắc và thực tiễn về logistics xanh, trong bối cảnh các yêu cầu về bền vững và phát thải đang tái định hình thương mại toàn cầu.

Qua cuộc trao đổi, có thể thấy rõ rằng logistics xanh không còn là câu chuyện của tương lai xa, mà đã trở thành một điều kiện cần để doanh nghiệp Việt Nam tiếp tục hiện diện và nâng cao vị thế trong chuỗi cung ứng quốc tế.

VRONTIER hy vọng những chia sẻ từ ông mang lại thêm góc nhìn chiến lược và gợi mở hướng đi cho cộng đồng doanh nghiệp trong hành trình chuyển đổi bền vững từ nay đến năm 2030.

Green Logistics: The Strategic Imperative for Global Integration

What must businesses prepare between now and 2030 to avoid being excluded from global supply chains?



Mr. TRAN THANH HAI

Deputy Director-General, Agency for Foreign Trade, Ministry of Industry and Trade (MOIT)
Honorary Chairman of the Viet Nam Association for Logistics Manpower Development (VALOMA)

As Vietnam's key export markets tighten regulations regarding emissions, traceability, and supply chain due diligence, logistics has evolved far beyond a simple transportation puzzle. It has become a strategic pivot - one that dictates a company's ability to participate and maintain its standing in the global value chain.

In this inaugural 2026 edition of VRONTIER, we sat down with Mr. Tran Thanh Hai, Deputy Director-General of the Agency for Foreign Trade at the Ministry of Industry and Trade (MOIT) and Honorary Chairman of the Viet Nam Association for Logistics Manpower Development (VALOMA). For years, Mr. Hai has closely monitored the evolution of Vietnamese logistics and remains deeply committed to the "green logistics" narrative amidst the nation's extensive international integration.

Our discussion centers on a fundamental question:

Where does green logistics stand in the integration strategy of Vietnamese enterprises, and what preparations are required between now and 2030 to ensure they are not sidelined from the global supply chain?

Sir, at many recent forums, you have emphasized that green logistics is the "key" for businesses to navigate volatility and recover global supply chains. In your view, why is green logistics rapidly shifting from a strategic choice to a prerequisite for survival?

Green logistics is accelerating from a strategic option to a survival mandate for three primary reasons.

First, market and global policy pressures are becoming undeniable. Major economies like the EU, the U.S., and Japan are aggressively implementing standards on carbon emissions, traceability, and environmental accountability across product lifecycles. Mechanisms such as the EU's Carbon Border Adjustment Mechanism (CBAM) or ESG mandates from multinationals are forcing logistics - which accounts for a significant share of supply chain emissions - to decarbonize. Firms that fail to adapt face soaring costs, the loss of orders, or total exclusion from the global value chain.

Second, green logistics bolsters resilience. Optimizing transport, enhancing energy efficiency, embracing digitalization, and reducing reliance on fossil fuels do more than lower emissions; they cut costs and stabilize operations amid fluctuating fuel prices, shipping disruptions, and geopolitical risks. In essence, green logistics is not just environmentally "green" - it is economically "durable."

Third, stakeholder expectations are shifting. International consumers and partners increasingly prioritize products with transparent, low-emission supply chains. Green logistics has become a component of national and corporate competitiveness, determining one's long-term viability in the global market.

In the current climate, the question is no longer if we should go green, but how fast and how effectively we can do so to ensure sustainable growth.

Starting in 2026, several regulations - FuelEU Maritime, ReFuelEU Aviation, the full implementation of the EU ETS, CBAM, and subsequently the CSDDD - will come into full force. How will these impact the role of logistics in Vietnam's exports, particularly to strategic markets like the EU?

Beyond these, what other regulations should Vietnamese firms monitor?

The full implementation of these regulations in 2026 marks a paradigm shift for Vietnamese exports, particularly to the EU.

First, logistics will no longer be a "back-office" function; it will become a direct component of export value. When carbon costs are internalized through the EU ETS or green fuel mandates, logistics costs will inevitably rise for the unprepared. Conversely, those who optimize their footprint and provide transparent data will gain a distinct competitive edge.

Second, logistics will serve as the "bridge between compliance and market access". Under CBAM, it isn't just manufacturing that is scrutinized - transportation, warehousing, and delivery must also be measured and reported. With the Corporate Sustainability Due Diligence Directive (CSDDD), accountability extends across the entire value chain. If logistics fails to meet green and transparency standards, Vietnamese goods will struggle to maintain their EU market share.

Third, these developments serve as a dual catalyst: a challenge to the status quo and a vital opportunity to redefine Vietnam's logistics landscape. The European Union remains a preeminent market whose

high standards exert a profound global influence. By aligning with EU mandates, Vietnamese logistics providers and exporters can bolster their competitiveness, securing a more entrenched position within international value chains. In this evolving era, the transition toward green, digital, and integrated logistics has become an unavoidable imperative.

Beyond the specific EU regulations, businesses should monitor:

- **ESG and Sustainability Reporting:** These are becoming "soft conditions" for securing orders, capital, and insurance from global financial institutions.
- **Traceability and Data:** The push for digital transformation makes logistics the central node for data collection.
- **Domestic Carbon Pricing:** Vietnam's own international commitments will likely lead to domestic carbon markets, which will impact local production and logistics.

To summarize, logistics is shifting from a "supporting cost" to a strategic factor in sustainable export capacity.



Green logistics is not a mandatory cost, but a strategic investment for the future.

Mr. TRAN THANH HAI

Deputy Director-General, Agency for Foreign Trade, Ministry of Industry and Trade
Honorary Chairman of the Viet Nam Association for Logistics Manpower Development



Observing the implementation of green logistics in Vietnam, what is the greatest hurdle: investment costs, infrastructure, or the mindset of businesses?

While all are factors, I believe the most significant barrier is mindset and the strategic approach to implementation.

Investment costs are indeed a challenge, particularly for SMEs. However, many green solutions offer clear economic returns through fuel savings and optimized routing. The problem is that many firms still view green logistics as an "additional cost" rather than an investment in competitiveness.

Infrastructure and technology are improving but remain fragmented. Multi-modal transport hubs, green ports, and alternative fuel systems are still in development. However, these are hurdles that can be cleared through policy and public-private partnerships.

The crux of the matter remains the "operational habit". Many firms still prioritize short-term cost minimization, failing to integrate emission efficiency into their core decisions. Waiting until regulations are mandatory to react will only lead to higher adaptation costs and lost advantages. Change must begin with how leadership views the business model.

We often discuss the "twin transition" of green and digital transformation. How does digitalization help companies manage data and prove compliance in an era of mandatory reporting?

Digital and green transitions are inseparable; one provides the foundation for the other. Digitalization is the core engine that makes green logistics substantive rather than just a slogan.

First, digital tools allow us to "measure what was previously only estimated". Through Transportation Management Systems (TMS), IoT, and carbon calculators, firms can gather real-time data on fuel consumption, load factors, and warehouse efficiency. This is the bedrock of verifiable reporting.

Second, it enables "transparency and traceability". When logistics data is connected to production and export records, a company can build an "emission profile" for every shipment. This is a prerequisite for mechanisms like CBAM.

Third, it "drives operational efficiency". Digital data helps reduce "empty miles," improves fill rates, and optimizes inventory - all of which lower both costs and carbon footprints. Digitalization allows firms to shift from "reactive" to "proactive," building clear roadmaps for emission reduction. In the coming era, those who master logistics data through digitalization will master both compliance and business efficiency.

Finally, digital transformation helps businesses shift from "reacting" to being "proactive". When reliable data is available, businesses not only meet current market requirements but can also build emission reduction roadmaps



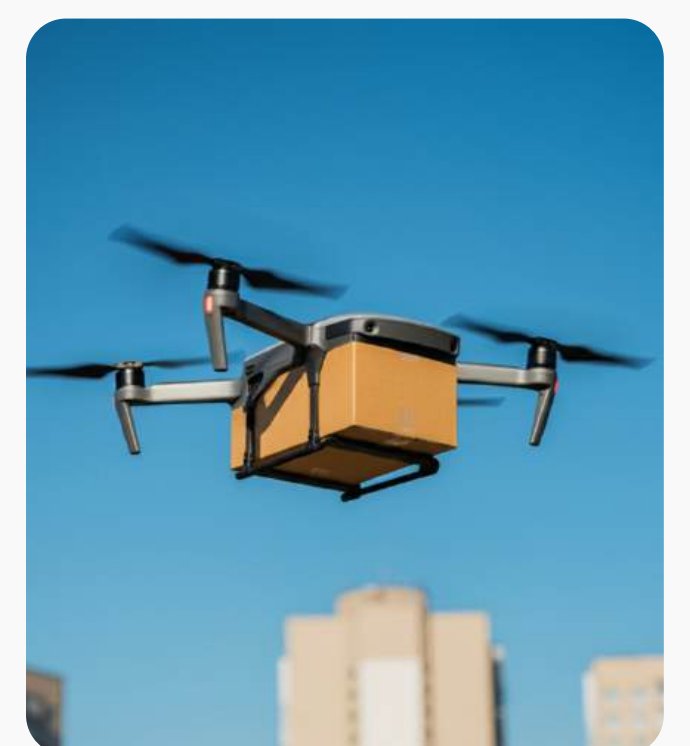
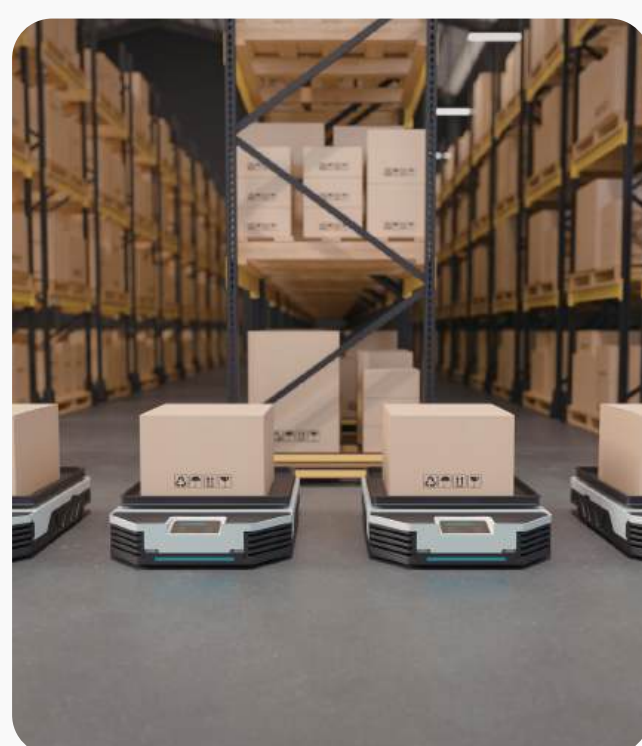
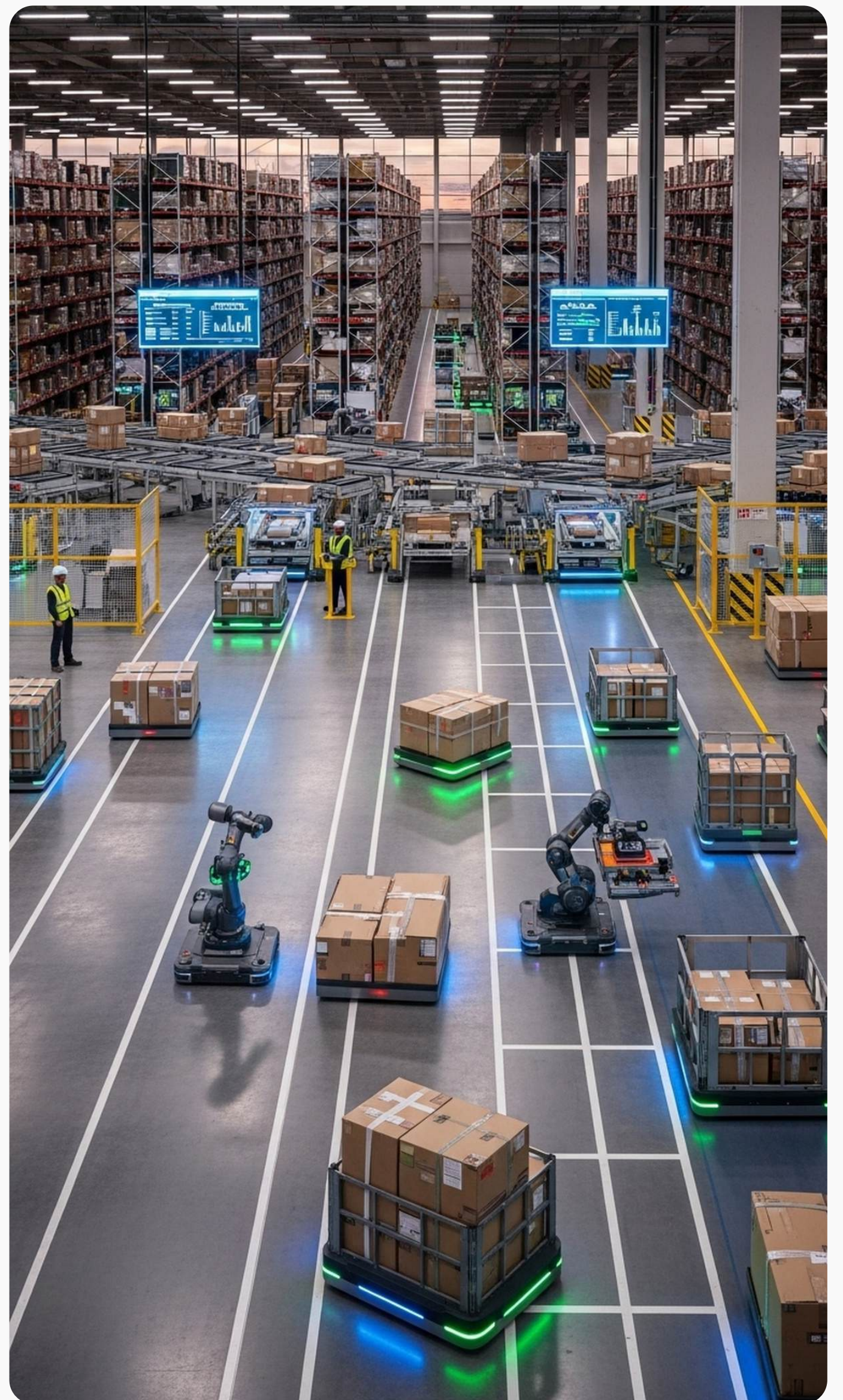
If you were to deliver a concise message to the Vietnamese business community for the 2030 horizon, how would you define green logistics?

I would emphasize that green logistics is “not a mandatory cost, but a strategic investment for the future”.

On October 9, 2025, the Prime Minister approved Decision No. 2229/QĐ-TTg, certifying the Vietnam Logistics Service Development Strategy through 2035. This strategy places green logistics at its center, focusing on modern infrastructure, high-quality human resources, and digital application.

In the short term, going green may require capital and a departure from familiar methods. In the long term, however, it mitigates market risk, controls costs, and secures a seat at the global table. Those who see this as a mere obligation will always be reactive; those who see it as a strategy will lead.

The period from now until 2030 is a pivotal window. Green standards are the new "rules of the game" for international trade. Vietnamese enterprises do not need to do everything at once, but they must start early, take clear steps, and align green logistics with their digital and market strategies.



We would like to sincerely thank Mr. Tran Thanh Hai for sharing his deep and practical insights on green logistics as sustainability requirements reshape global trade.

It is clear that green logistics is no longer a distant concern, but a necessary condition for Vietnamese businesses to enhance their standing in international supply chains. VRONTIER hopes these insights provide the strategic vision needed for the community's journey toward 2030.

Quy định về sàn giao dịch carbon trong nước / *Regulations on the Domestic Carbon Exchange*

Việc Chính phủ ban hành **Nghị định số 29/2026/NĐ-CP** vào ngày 19/01/2026 đã chính thức đặt nền móng pháp lý vững chắc cho việc hình thành và vận hành thị trường carbon trong nước. Đây được xem là cột mốc chiến lược giúp Việt Nam hiện thực hóa các cam kết về khí hậu thông qua một cơ chế thị trường minh bạch, đồng bộ và tiệm cận với các thông lệ quốc tế. Nghị định quy định toàn diện từ khâu đăng ký, cấp mã định danh đến lưu ký và giao dịch hạn ngạch phát thải khí nhà kính cùng tín chỉ carbon. Với sự tham gia điều phối của các định chế tài chính lớn như Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), sàn giao dịch này sẽ là "trái tim" của hệ sinh thái tài chính xanh, thúc đẩy dòng vốn đầu tư vào các dự án giảm phát thải.

Điểm nhấn quan trọng của Nghị định là tính kỷ luật và minh bạch trong vận hành. Toàn bộ hạn ngạch và tín chỉ carbon phải được **đăng ký tập trung trên Hệ thống quốc gia** và cấp mã định danh thống nhất trước khi giao dịch. Để đảm bảo an toàn hệ thống, hoạt động giao dịch carbon được yêu cầu tách bạch hoàn toàn với giao dịch chứng khoán truyền thống, đồng thời áp dụng nguyên tắc nghiêm ngặt: chủ thể phải có đủ tiền khi đặt lệnh mua và đủ tín chỉ khi đặt lệnh bán. Đặc biệt, nhằm khuyến khích cộng đồng doanh nghiệp tham gia, Chính phủ xác lập lộ trình linh hoạt với **giai đoạn thí điểm miễn phí dịch vụ kéo dài đến hết năm 2028**. Nghị định 29 không chỉ tạo ra một hàng hóa giao dịch mới mà còn là động lực cốt lõi để doanh nghiệp Việt Nam chuyển đổi sang mô hình sản xuất ít phát thải, nâng cao vị thế tự chủ trong chuỗi giá trị toàn cầu.

The Government's issuance of Decree No. 29/2026/ND-CP on January 19, 2026, has officially laid a solid legal foundation for the formation and operation of the domestic carbon market. This is considered a strategic milestone, enabling Vietnam to realize its climate commitments through a market-based mechanism that is transparent, synchronized, and aligned with international best practices. The Decree provides a comprehensive regulatory framework covering everything from registration and national ID coding to the custody and trading of Greenhouse Gas (GHG) emission quotas and carbon credits. With the coordinated participation of major financial institutions such as the Vietnam Exchange (VNX) and the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), this exchange will serve as the "heart" of the green finance ecosystem, driving investment capital into emission reduction projects.

A key highlight of the Decree is the emphasis on operational discipline and transparency. All quotas and carbon credits must be centrally registered on the National Registry System and assigned a unified identification code before being traded. To ensure systemic safety, carbon trading activities must be completely segregated from traditional securities trading, while adhering to strict principles: participants must possess sufficient funds when placing buy orders and adequate credits when placing sell orders. Notably, to encourage corporate participation, the Government has established a flexible roadmap with a fee-free pilot phase lasting until the end of 2028. Decree 29 does not merely create a new tradable asset class; it acts as a core driver for Vietnamese enterprises to transition toward low-emission production models and enhance their autonomy within the global value chain.

Source: <https://doanhnhansaigon.vn/quy-dinh-ve-san-giao-dich-carbon-trong-nuoc...>



 Ra mắt Hiệp hội Chuyển đổi xanh Việt Nam, thúc đẩy doanh nghiệp tham gia kinh tế xanh / *Vietnam Green Transition Association (VGA) debuts, driving enterprises to engage in the green economy*



Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tặng hoa chúc mừng Hiệp hội Chuyển đổi xanh Việt Nam - Ảnh: VGP/Minh Khôi

Sự kiện thành lập và Đại hội lần thứ I của **Hiệp hội Chuyển đổi xanh Việt Nam (VGA)** vào ngày 28/01/2026 đánh dấu bước ngoặt mang tính lịch sử, chuyển định hướng từ "nhận thức sang hành động" trong lộ trình phát triển bền vững quốc gia. Phát biểu tại Đại hội, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà khẳng định VGA chính là hạt nhân chiến lược kết nối cộng đồng doanh nghiệp, nhà khoa học và Chính phủ nhằm thúc đẩy **"giải pháp kép" xanh hóa gắn liền với số hóa**. Đây được xem là con đường tất yếu để Việt Nam xác lập tính tự chủ, tự cường, vượt qua các hàng rào thuế carbon quốc tế và nâng cao năng lực cạnh tranh trong nền kinh tế xanh toàn cầu đang đạt quy mô trên 5.000 tỷ USD.

Dưới sự dẫn dắt của Chủ tịch Đặng Huy Đông trong nhiệm kỳ 2026-2030, VGA đặt mục tiêu trọng tâm là hỗ trợ 2.000 doanh nghiệp thực thi tiêu chuẩn ESG và đào tạo 10.000 cán bộ về lộ trình Net Zero. Hiệp hội cam kết đóng vai trò cầu nối tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế chính sách - đặc biệt là trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và điện gió ngoài khơi - đồng thời xây dựng hệ thống dữ liệu phát thải minh bạch. Bằng việc hiện thực hóa các mô hình kinh tế tuần hoàn và cam kết đưa phát thải ròng về "0" vào năm 2050, VGA không chỉ đồng hành cùng Chính phủ trong các mục tiêu quốc gia mà còn chuẩn bị sẵn sàng để đóng góp kinh nghiệm, vị thế của Việt Nam tại các diễn đàn quốc tế lớn như COP30.

*The establishment and the First National Congress of the **Vietnam Green Transition Association (VGA)** on January 28, 2026, marked a historic milestone, shifting the focus from "awareness to action" within the national sustainable development roadmap. Speaking at the Congress, Deputy Prime Minister Tran Hong Ha affirmed that VGA serves as a strategic nucleus connecting the business community, scientists, and the Government to promote a **"dual solution" of greening coupled with digitalization**. This is regarded as the inevitable path for Vietnam to establish self-reliance and resilience, surmount international carbon tax barriers, and enhance competitiveness in a global green economy now exceeding \$5 trillion in scale.*



Phó Thủ tướng nhấn mạnh, chuyển đổi xanh và chuyển đổi số là con đường để các nước đi sau như Việt Nam xác lập tự cường, tự chủ - Ảnh: VGP/Minh Khôi

Under the leadership of Chairman Dang Huy Dong for the 2026–2030 term, VGA's primary objectives include supporting 2,000 enterprises in implementing ESG standards and training 10,000 personnel on Net Zero roadmaps. The Association is committed to acting as a bridge to resolve bottlenecks in mechanisms and policies - particularly in renewable energy and offshore wind power - while simultaneously building transparent emission data systems. By realizing circular economy models and committing to achieving Net Zero emissions by 2050, VGA not only accompanies the Government in national goals but also stands ready to contribute Vietnam's experience and elevate its stature at major international forums, such as the upcoming COP30.

Source: <https://baochinhphu.vn/ra-mat-hiep-hoi-chuyen-doi-xanh-viet-nam-thuc-day-doanh-nghiep...>

↗ Siết chặt quản lý 8 nhóm thực phẩm từ năm 2026: Không công bố, không được bán /
Tightening Food Safety Discipline: "No Product Declaration, No Business Authorization"



Chính phủ vừa ban hành **Nghị quyết số 66.13/2026/NQ-CP**, thiết lập một hành lang pháp lý nghiêm ngặt dựa trên nguyên tắc minh bạch hóa tuyệt đối. Theo đó, từ năm 2026, doanh nghiệp chỉ chính thức được phép đưa sản phẩm ra thị trường sau khi hồ sơ công bố đã được hiển thị công khai trên hệ thống điện tử của cơ quan chức năng. Quy định này bắt buộc áp dụng đối với **8 nhóm thực phẩm trọng điểm**, bao gồm: Thực phẩm chế biến bao gói sẵn; Phụ gia thực phẩm; Vi chất dinh dưỡng; Thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thực phẩm dinh dưỡng y học; Thực phẩm cho chế độ ăn đặc biệt; Thực phẩm bổ sung; Sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ em đến 36 tháng tuổi. Đây được xem là lời giải cho bài toán kiểm soát chất lượng tận gốc, loại bỏ những kẽ hở trong khâu lưu thông hàng hóa trước khi đến tay người tiêu dùng.

Nỗ lực "thanh lọc" thị trường còn được thể hiện rõ qua việc chấm dứt tình trạng sử dụng kết quả kiểm nghiệm lỗi thời. Nghị quyết yêu cầu phiếu kiểm nghiệm phải có hiệu lực **không quá 12 tháng** và được cấp bởi các phòng thử nghiệm đạt chuẩn **ISO/IEC 17025**. Đặc biệt, quy định mới đẩy mạnh tính minh bạch trên các sàn thương mại điện tử, yêu cầu công khai hồ sơ công bố nhằm triệt tiêu thực trạng quảng cáo sai sự thật. Bằng việc phân định rõ trách nhiệm khi thay đổi sản phẩm - yêu cầu công bố lại khi thay đổi thành phần chính và cho phép thông báo linh hoạt khi thay đổi phụ liệu - Nghị quyết 66.13 không chỉ là công cụ hậu kiểm sắc bén mà còn là động lực thúc đẩy đạo đức kinh doanh, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng trong kỷ nguyên số.

The Government has recently issued the **Resolution No. 66.13/2026/NQ-CP**, creating a rigorous legal framework based on the principle of absolute transparency. Accordingly, starting from 2026, enterprises are only officially permitted to introduce products to the market after their declaration dossiers have been publicly displayed on the functional authorities' electronic systems. This regulation is mandatory for **eight key food groups**, including: Pre-packaged processed foods; Food additives; Micronutrients; Health supplements; Medical foods; Foods for special dietary uses; Supplemented foods. This is regarded as the definitive solution for root-cause quality control, eliminating loopholes in the circulation of goods before they reach consumers.



Đoàn kiểm tra liên ngành số 01 kiểm tra Công ty TNHH Libra Việt Nam tại Khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai - Ảnh: thuonghieucongluan.com.vn

The effort to "purify" the market is further evidenced by the strict requirement for testing integrity. The Resolution mandates that testing certificates used for the declaration must remain valid for **no more than 12 months** and be issued by laboratories accredited under the **ISO/IEC 17025 standard**. Notably, the new regulation enhances transparency on e-commerce platforms by requiring the public disclosure of declaration dossiers to eliminate deceptive advertising. By clearly defining responsibilities - requiring re-declaration for changes in primary ingredients while allowing flexible notification for minor additive adjustments - Resolution 66.13 serves as a sharp post-market surveillance tool and a catalyst for business ethics, protecting consumer rights in the digital age.

Source: <https://nongthonviet.com.vn/siet-chat-quan-ly-8-nhom-thuc-pham-tu-nam-2026...>

PMI tháng 1/2026 đạt 52,5 điểm, ngành sản xuất Việt Nam khởi đầu vững chắc / January PMI Hits 52.5: A Solid Start for Vietnam's Manufacturing Sector

Ngành sản xuất Việt Nam vừa chính thức bước vào năm 2026 với những tín hiệu tăng trưởng đầy lạc quan khi chỉ số PMI đạt **52,5 điểm**, đánh dấu chuỗi 7 tháng liên tiếp củng cố vị thế trên ngưỡng mở rộng. Theo báo cáo mới nhất từ S&P Global, điểm sáng rực rỡ nhất nằm ở đà bứt phá của sản lượng, đơn đặt hàng mới và **tốc độ tạo việc làm nhanh nhất trong vòng 19 tháng qua**. Sự phục hồi mạnh mẽ từ các đơn hàng xuất khẩu, đặc biệt là từ các thị trường khu vực Châu Á như Ấn Độ, đã trở thành động lực then chốt

giúp niềm tin kinh doanh chạm mức cao nhất trong gần hai năm. Với 55% doanh nghiệp dự báo sản lượng tiếp tục tăng trưởng, ngành sản xuất đang sở hữu "bệ phóng" vững chắc để hướng tới một năm 2026 thành công rực rỡ.

Tuy nhiên, bức tranh khởi sắc đầu năm vẫn đi kèm với những thách thức về chi phí. Áp lực lạm phát do tình trạng khan hiếm nguyên vật liệu đã đẩy giá cả đầu vào duy trì ở mức cao, buộc các doanh nghiệp phải điều chỉnh giá bán với **tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 4/2022**. Dù nhu cầu thị trường hiện tại vẫn đủ mạnh để hấp thụ các đợt tăng giá này, các chuyên gia từ S&P Global nhận định rằng sự cân bằng giữa chi phí và sức mua sẽ là yếu tố quyết định độ bền bỉ của chu kỳ tăng trưởng trong những tháng tới. Việc quản trị hiệu quả chuỗi cung ứng và tối ưu hóa chi phí vận hành sẽ là bài toán chiến lược giúp doanh nghiệp Việt Nam giữ vững lợi thế cạnh tranh trên bản đồ sản xuất toàn cầu.

Kinh tế Việt Nam Tháng 1/2026: Khởi đầu Bứt phá và Kỷ lục mới

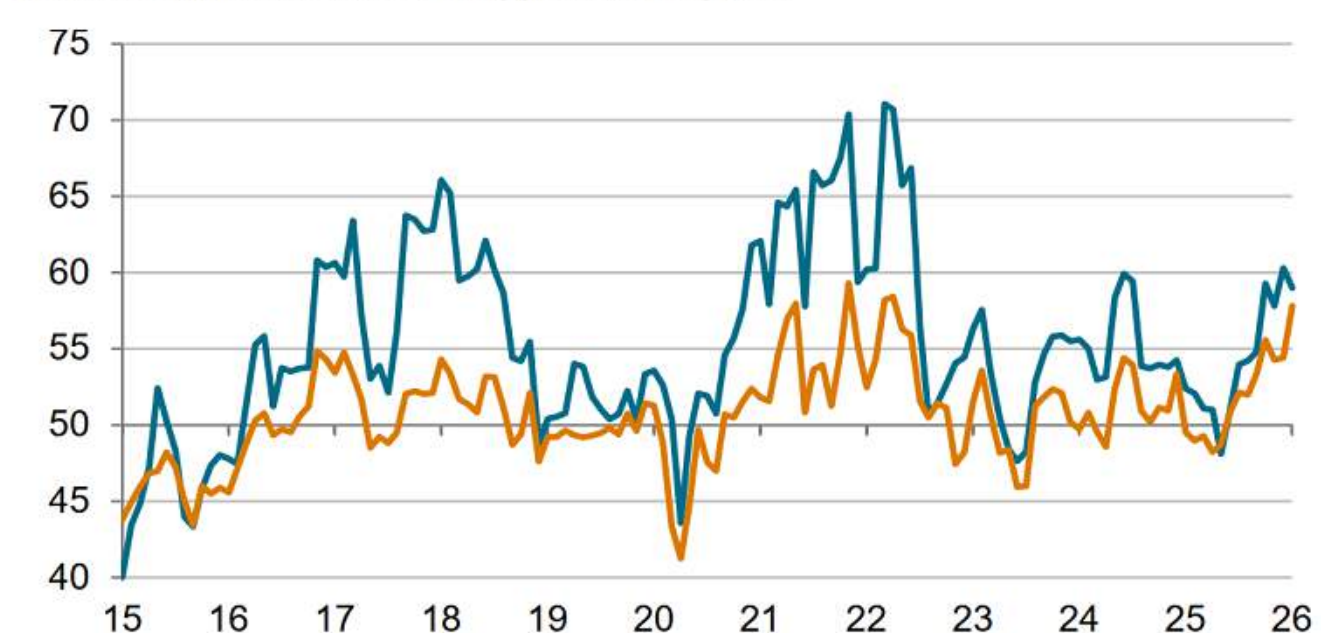


PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global
Chỉ số, điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Dữ liệu được thu thập từ ngày 12 đến ngày 22 tháng 1 năm 2026.
Nguồn: S&P Global PMI. ©2026 S&P Global.

PMI giá cả đầu vào PMI giá cả đầu ra
Chỉ số, điều chỉnh theo mùa, >50 = tăng giá so với tháng trước.



Nguồn: S&P Global PMI. ©2026 S&P Global.

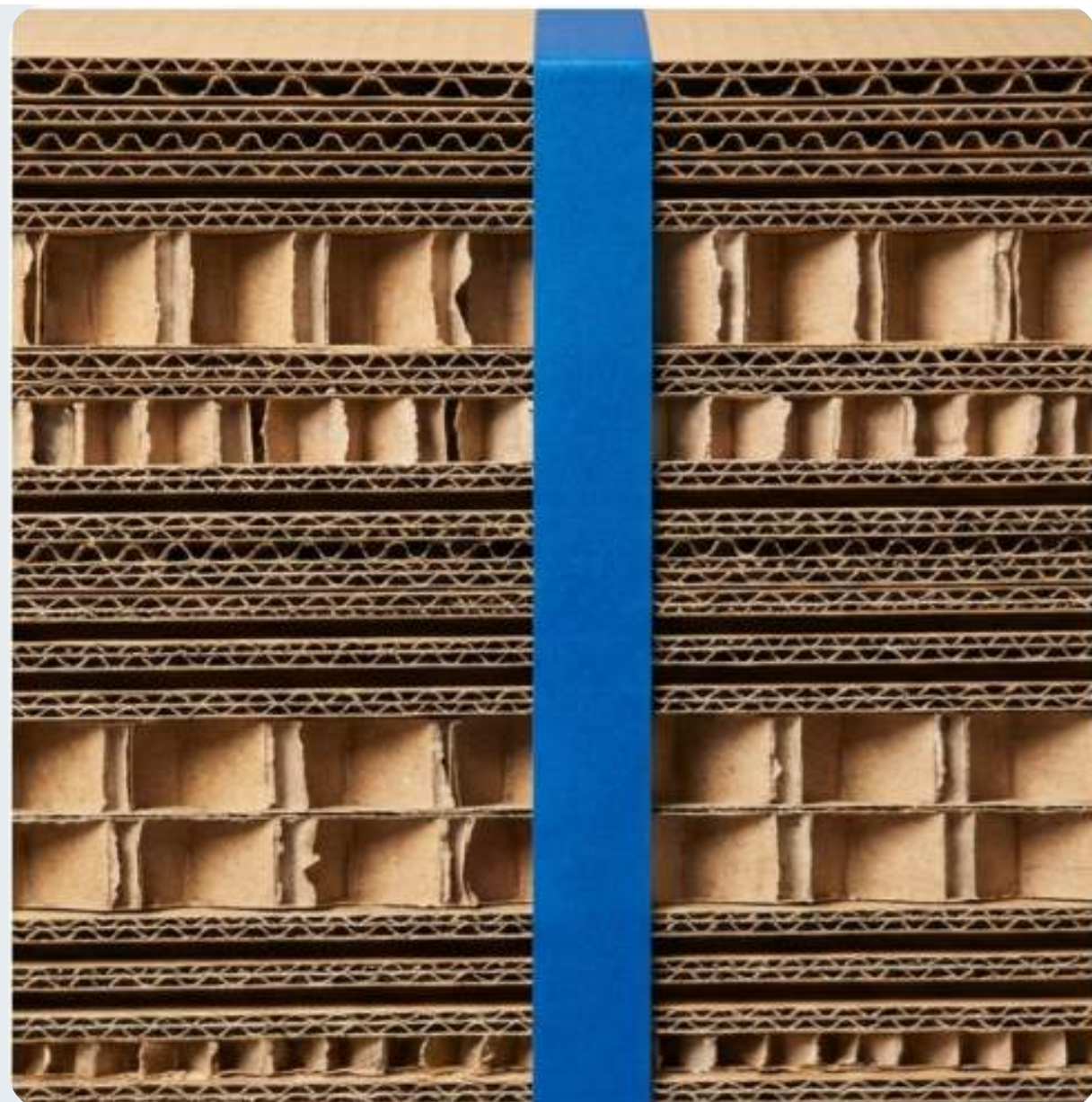
The Vietnamese manufacturing sector officially entered 2026 with highly optimistic growth signals as the Purchasing Managers' Index (PMI) reached **52.5 points**, marking the seventh consecutive month of expansion. According to the latest report from S&P Global, the most prominent highlights include a breakthrough in output, new orders, and **the fastest rate of job creation in 19 months**. A robust recovery in export orders, particularly from regional Asian markets like India, has become a key driver, pushing business confidence to its highest level in nearly two years. With 55% of enterprises forecasting continued output growth, the manufacturing sector possesses a solid "launchpad" for a highly successful 2026.

However, the bright start to the year is accompanied by cost-related challenges. Inflationary pressures stemming from raw material shortages have kept input costs high, forcing businesses to adjust selling prices at the **fastest pace since April 2022**. Although current market demand remains strong enough to absorb these price hikes, S&P Global experts suggest that the balance between costs and purchasing power will be the decisive factor in the durability of this growth cycle in the coming months. Efficient supply chain management and operational cost optimization will be strategic priorities for Vietnamese enterprises to maintain their competitive edge on the global manufacturing map.

Source: <https://vneconomy.vn/pmi-thang-12026-dat-525-diem-nganh-san-xuat-viet-nam...>

IKEA VÀ CUỘC CẢI TỔ XANH CỦA “ĐẾ CHẾ NỘI THẤT” TOÀN CẦU

Decoding IKEA's Sustainable Supply Chain Model



Ra đời từ năm 1943 tại Thụy Điển bởi Ingvar Kamprad, **IKEA** đã đi một hành trình dài từ một cửa hàng bán lẻ qua thư trở thành tập đoàn nội thất lớn nhất thế giới. Với **hơn 460 cửa hàng** tại hơn 60 quốc gia và thu hút hàng tỷ lượt truy cập mỗi năm, IKEA không chỉ bán sản phẩm, họ bán giải pháp cho một cuộc sống tốt đẹp hơn với mức giá mà ai cũng có thể chi trả.

*Founded in 1943 in Sweden by Ingvar Kamprad, **IKEA** has embarked on a long journey from a small mail-order retailer to becoming the world's largest furniture group. With **over 460 stores** across over 60 countries and attracting billions of visits annually, IKEA does more than just sell products; they provide solutions for a better life at prices affordable to everyone.*

1

Tầm nhìn Net-Zero và “lợi ích kép” trong chuỗi cung ứng *Net-Zero Vision and the ‘Dual-Benefit’ in Supply Chain*

IKEA chính thức vận hành theo chiến lược “**Net Zero and Beyond**”, dựa trên khoa học khí hậu 1,5°C và tập trung vào giảm phát thải tuyệt đối trên toàn chuỗi giá trị.

Theo Báo cáo khí hậu FY24:

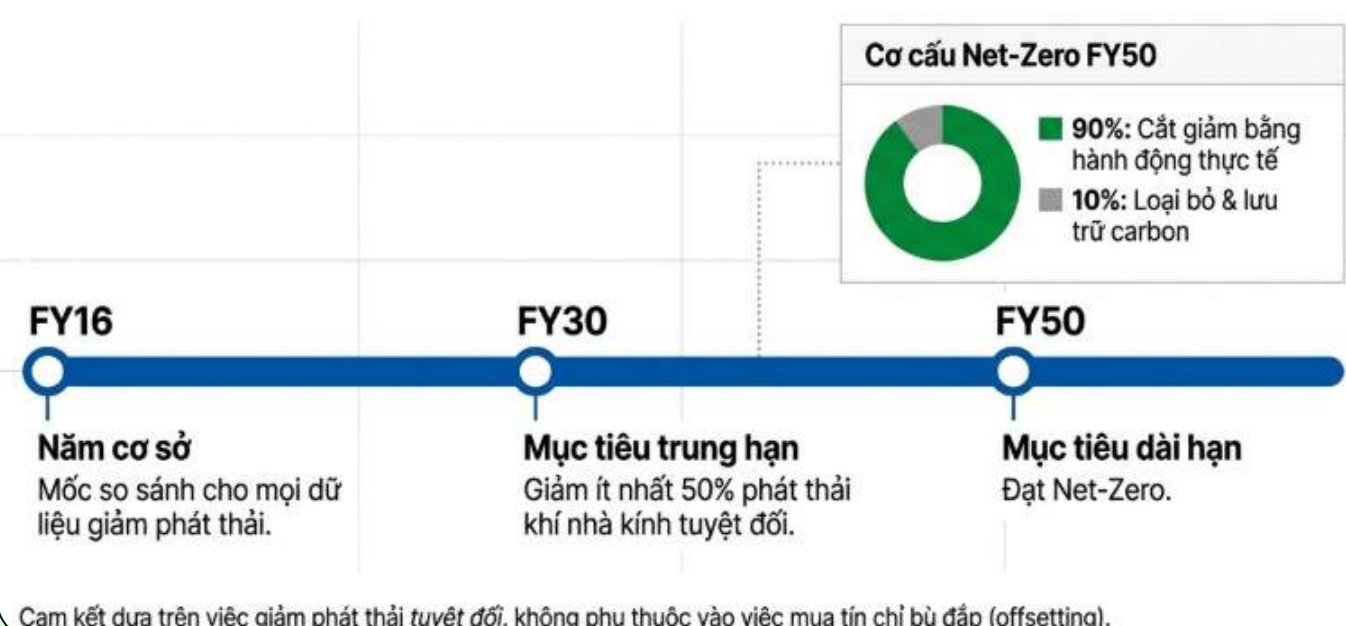
- Tổng phát thải KNK năm 2024 đạt 21,3 triệu tCO₂e, giảm 5% so với năm 2023 và 28% so với năm cơ sở 2016, trong khi quy mô hoạt động toàn cầu vẫn được duy trì.
- Sử dụng điện tái tạo cho 75% hoạt động sản xuất, 71% bán lẻ – vận hành và 95% dịch vụ logistics; đồng thời 41% nhà cung cấp trực tiếp đã chuyển sang sử dụng 100% điện tái tạo.

*IKEA has officially operationalized its “**Net Zero and Beyond**” strategy, aligned with the 1.5°C climate science and focusing on absolute emission reductions across the entire value chain.*

According to IKEA Climate Report FY24:

- *Total GHG emissions in 2024 reached 21.3 million tonnes of CO₂e, representing a 5% decrease compared to FY23 and a 28% reduction from the FY16 baseline, while maintaining global business scales.*
- *Renewable electricity now accounts for 75% of production, 71% of retail and operations, and 95% of logistics services. Furthermore, 41% of direct suppliers have successfully transitioned to 100% renewable electricity.*

Lộ trình Net-Zero: Các cột mốc cam kết



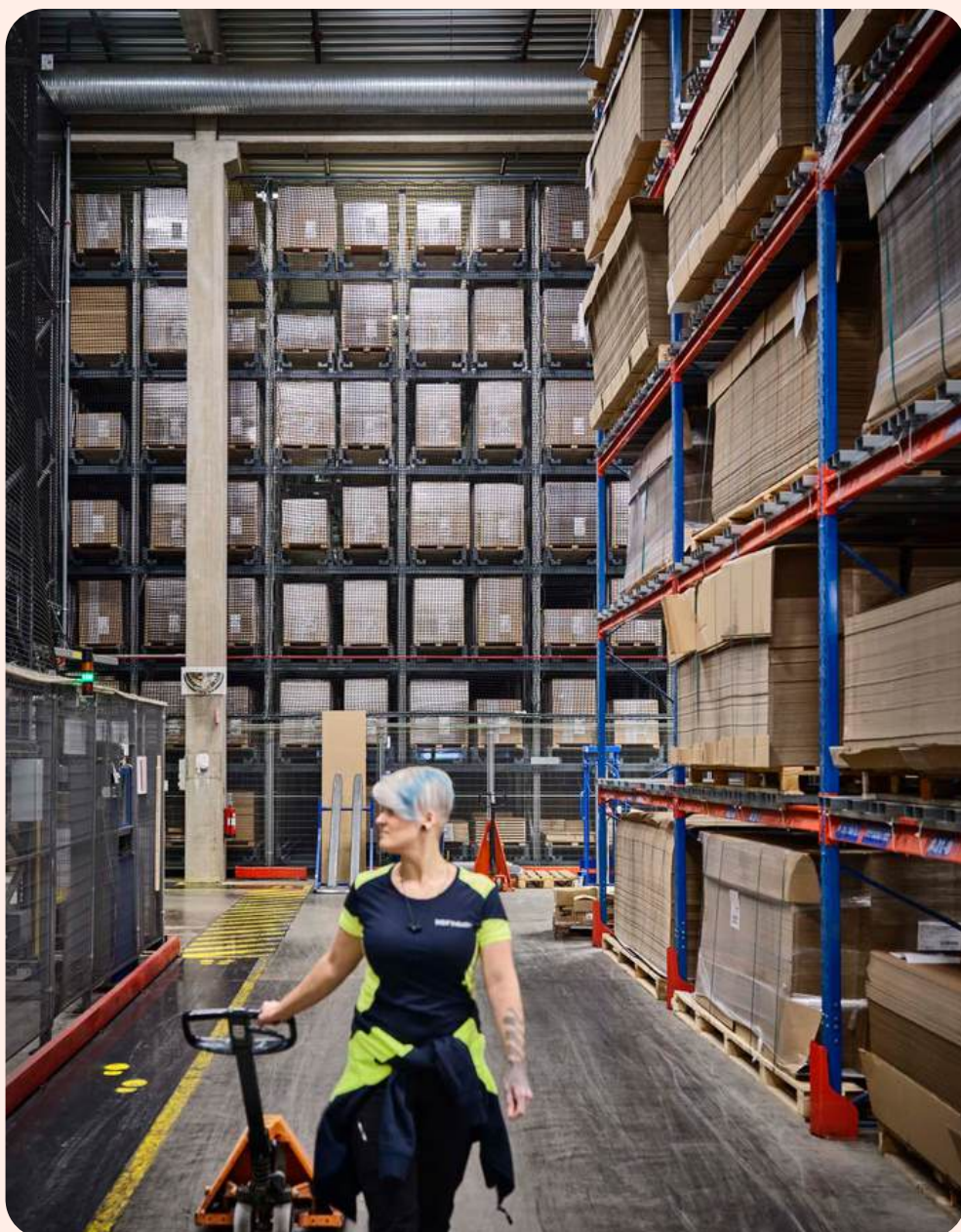
IWAY – “xương sống” của chuỗi cung ứng trách nhiệm IWAY – The “Backbone” of a Responsible Supply Chain

Để quản trị mạng lưới hơn **1.800 nhà cung cấp tại trên 55 quốc gia**, IKEA triển khai bộ **Quy tắc Ứng xử IWAY (IKEA Way)** – được coi là nền tảng vận hành của chuỗi cung ứng bền vững, chứ không chỉ là một công cụ kiểm tra tuân thủ.

Các đặc điểm cốt lõi của IWAY:

- **Tiêu chuẩn toàn diện và cập nhật liên tục:** IWAY bao gồm 19 nhóm yêu cầu với khoảng 90 vấn đề cụ thể, được rà soát và điều chỉnh định kỳ để phản ánh các thay đổi về pháp lý, xã hội và môi trường toàn cầu.
- **Trách nhiệm xã hội rõ ràng:**
 - Nghiêm cấm lao động trẻ em và lao động cưỡng bức
 - Không phân biệt đối xử
 - Yêu cầu môi trường làm việc an toàn, minh bạch về tiền lương và thời giờ lao động
- **Hợp tác cùng phát triển:** IKEA không chỉ đánh giá và giám sát, mà còn **hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo và tư vấn chuyển đổi** cho nhà cung cấp, đặc biệt trong các lĩnh vực năng lượng tái tạo, hiệu quả tài nguyên và giảm phát thải.

Cách tiếp cận này giúp IKEA xây dựng một chuỗi cung ứng không chỉ “đạt chuẩn”, mà có khả năng nâng cấp liên tục theo các yêu cầu mới của thị trường toàn cầu.



To manage a network of **over 1,800 suppliers across more than 55 countries**, IKEA implements the **IWAY Code of Conduct (IKEA Way)**. It is regarded as the operational foundation for a sustainable supply chain, rather than just a compliance audit tool.

Core Features of IWAY:

- **Comprehensive standards with continuous updates:** IWAY encompasses 19 requirement groups with approximately 90 specific issues, which are periodically reviewed and adjusted to reflect global legal, social, and environmental changes.
- **Clear social responsibility:**
 - Zero tolerance for child labor and forced labor
 - Ensuring a fair and inclusive working environment
 - Requiring a safe working environment, along with transparency in wages and working hours
- **Collaborative development:** IKEA goes beyond monitoring by providing suppliers with **technical support, training, and transition consulting**, focusing on renewable energy, resource efficiency, and emission reduction.

This approach enables IKEA to build a supply chain that not only "meets standards" but is also capable of continuous upgrading to satisfy the evolving demands of the global market.



3

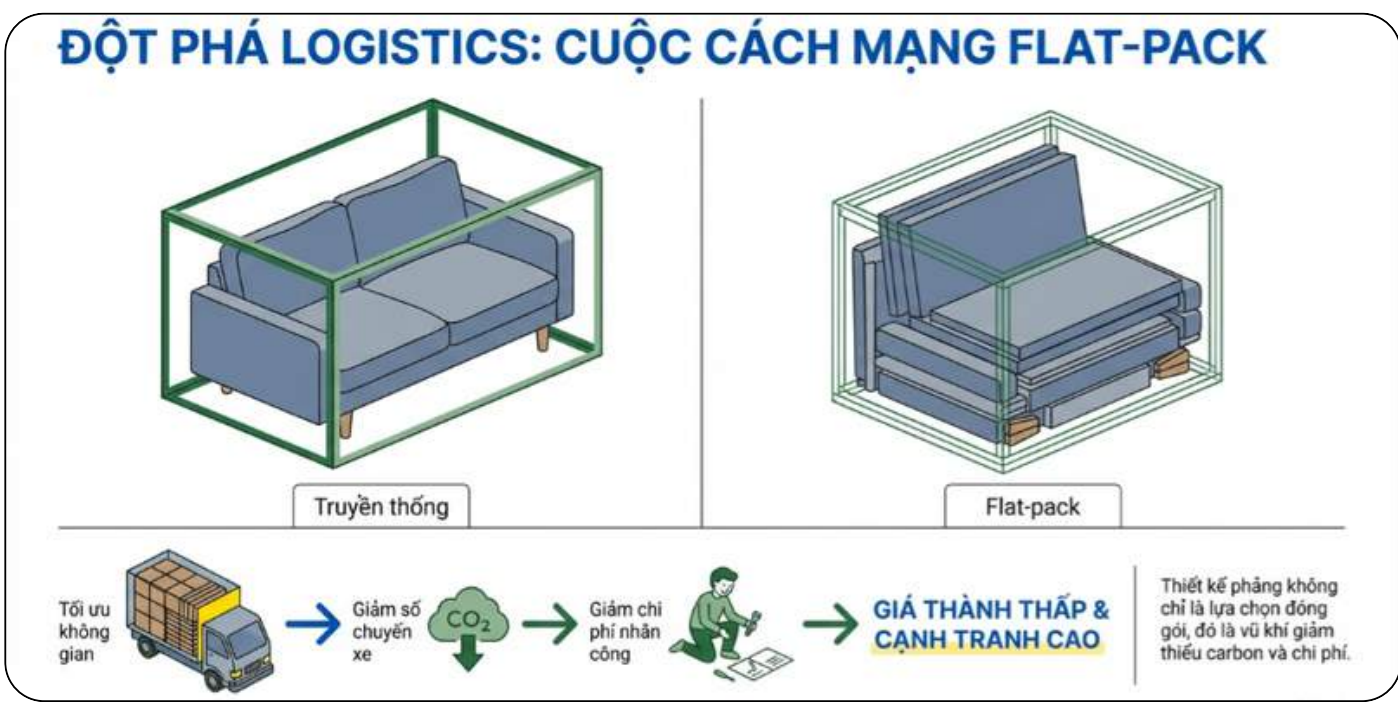
Những đột phá mang tính biểu tượng trong chuỗi cung ứng IKEA
Iconic breakthroughs in the IKEA's supply chain

• Thiết kế phẳng (Flat-pack) & Logistics thông minh
Flat-pack Design & Smart Logistics

Flat-pack không chỉ là giải pháp giảm chi phí, mà là **đòn bẩy cắt giảm phát thải ngay từ khâu thiết kế**.

Theo báo cáo FY24, dù khối lượng vận chuyển tăng 9%, IKEA vẫn:

- Giảm 9% phát thải tương đối từ logistics so với FY23
- Duy trì xu hướng giảm phát thải tuyệt đối nhờ vận tải đa phương thức, điện khí hóa và sử dụng nhiên liệu sinh học.



Flat-pack is more than just a cost-saving solution; it is a **lever for emission reduction starting from the design phase**.

In FY24, despite a 9% increase in transport volume, IKEA successfully:

- Reduced relative emissions from logistics by 9% compared to FY23.
- Maintained the downward trend in absolute emissions through multimodal transport, electrification, and the use of biofuels.

• Kinh tế tuần hoàn & nguyên liệu thế hệ mới
Circular Economy & Next-Generation Materials

IKEA tiếp cận kinh tế tuần hoàn theo hướng **giảm nhu cầu tài nguyên nguyên sinh ngay từ đầu**, thay vì chỉ xử lý rác thải ở cuối vòng đời.

IKEA approaches the circular economy by **reducing the demand for virgin resources at the source**, rather than merely managing waste at the end of the product life cycle.



Vật liệu bền vững
Sustainable Materials

97% gỗ sử dụng đã có chứng nhận FSC hoặc là gỗ tái chế.
97% of the wood used is either FSC-certified or recycled wood.



Sản phẩm hiệu quả năng lượng
Energy-Efficient Products

100% sản phẩm chiếu sáng đã chuyển sang LED, giúp giảm tới 85% năng lượng tiêu thụ
100% of lighting products have transitioned to LED, reducing energy consumption by up to 85%.



Bao bì và Logistics tuần hoàn
Circular Packaging & Logistics

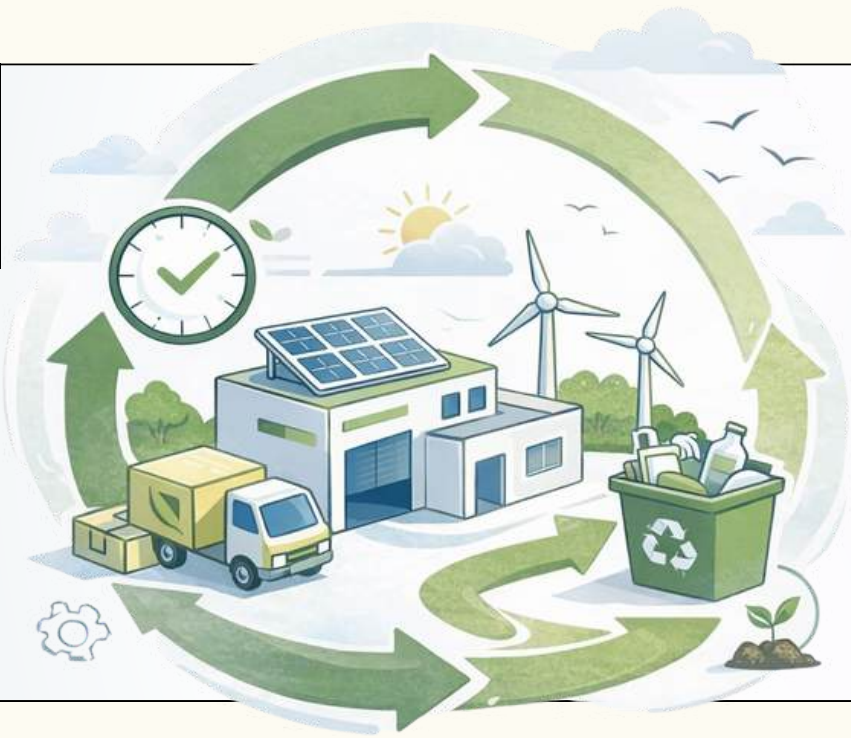
Sử dụng bao bì sợi nấm phân hủy sinh học. Thay thế pallet gỗ bằng pallet giấy để giảm trọng lượng.
Use mycelium-based biodegradable packaging. Replace wooden pallets with paper pallets to reduce weight.

4

BÀI HỌC CHIẾN LƯỢC CHO DOANH NGHIỆP VIỆT NAM STRATEGIC LESSONS FOR VIETNAMESE BUSINESSES

Thích ứng và sinh tồn trong kỷ nguyên Net-Zero
Adapting and thriving in the Net-Zero era

01



TƯ DUY DÀI HẠN LONG-TERM MINDSET

Phát triển bền vững không phải là chiến dịch ngắn hạn, mà cần được tích hợp vào toàn bộ chuỗi giá trị, từ thiết kế, mua hàng, sản xuất đến logistics và thu hồi sản phẩm.

Sustainability is not a transient campaign; it must be deeply integrated across the entire value chain - encompassing design, procurement, production, logistics, and product recovery.

02

LIÊN KẾT CHẶT CHẼ TIGHT-KNIT COLLABORATION

Xây dựng quan hệ đối tác dài hạn, minh bạch và cùng nâng cấp năng lực với nhà cung cấp, thay vì quan hệ mua - bán ngắn hạn.

Building long-term, transparent partnerships and co-upgrading capacity with suppliers, instead of short-term buy-sell relationships.



03



SỐ HÓA & CÔNG NGHỆ DIGITALIZATION & TECHNOLOGY

Ứng dụng công nghệ kiểm kê khí nhà kính, quản lý năng lượng và chuỗi cung ứng số để tối ưu hiệu quả và đáp ứng chuẩn mực toàn cầu.

Applying GHG Inventory technology, energy management, and digital supply chains to optimize efficiency and meet global standards.

04

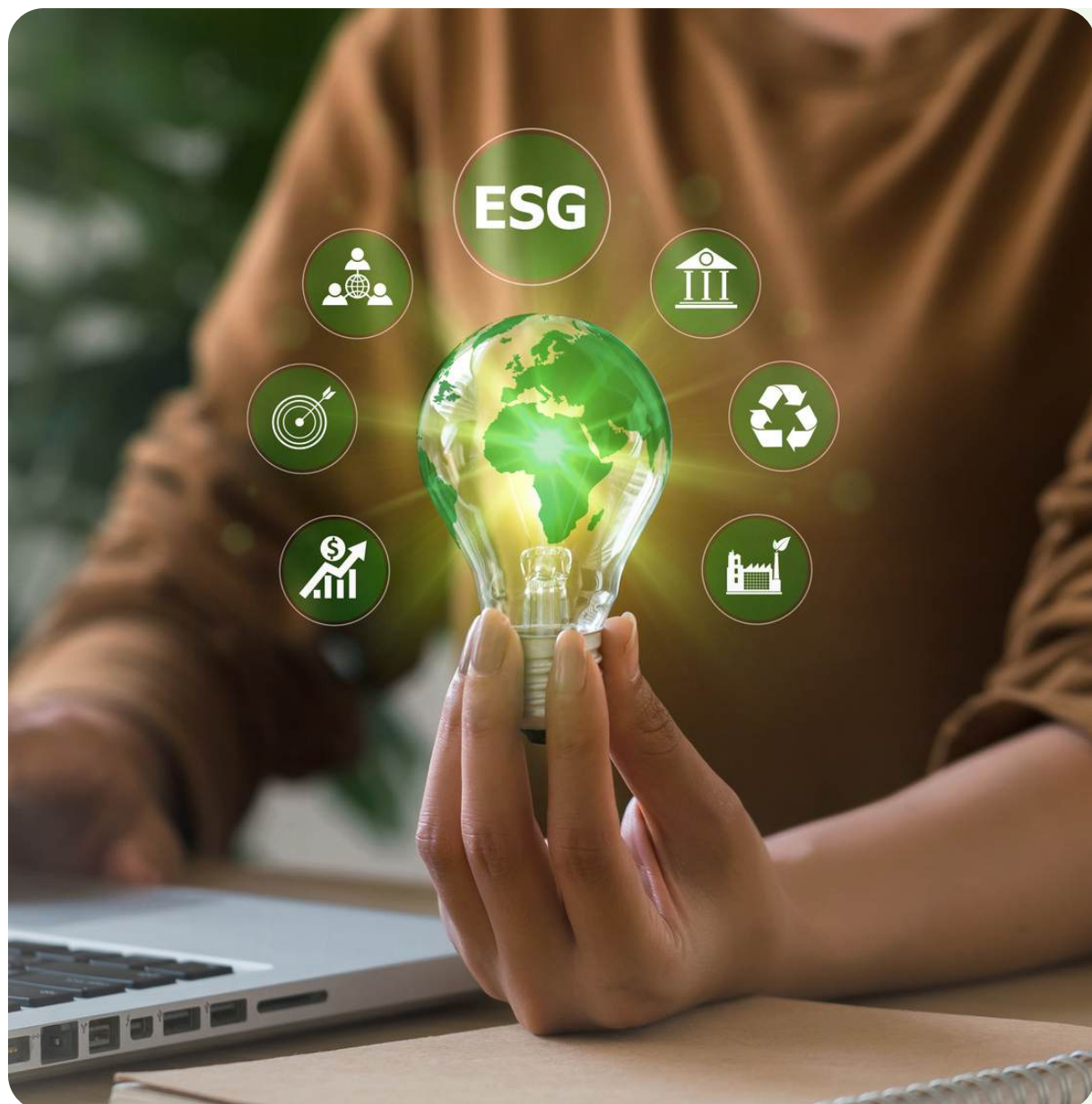
TÀI CHÍNH XANH VÀ ĐẦU TƯ CHUYỂN ĐỔI GREEN FINANCE AND TRANSFORMATION INVESTMENT

Chủ động tiếp cận các nguồn vốn xanh, cơ chế tài chính bền vững để giải quyết bài toán đầu tư cho năng lượng, công nghệ và cải tiến quy trình.

Proactively accessing green capital sources and sustainable financial mechanisms to solve the investment problem for energy, technology, and process improvement.



Source: www.ikea.com



GIẢI MÃ ESG – TỪ KHÁI NIỆM ĐẾN THỰC THI (#1)

ESG LÀ GÌ? TẠI SAO ESG LÀ “GIẤY THÔNG HÀNH” CỦA KỶ NGUYÊN KINH TẾ MỚI?

What is ESG? Why is it the 'passport' to the new economic era?

1

ESG là gì – và vì sao ESG không thể đảo ngược?

What is ESG – and why is it irreversible?

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đang dịch chuyển mạnh mẽ sang mô hình **phát triển xanh – tuần hoàn – có trách nhiệm**, ESG không còn là một lựa chọn mang tính thiện chí. **ESG đã trở thành điều kiện cần** nếu doanh nghiệp muốn tiếp cận thị trường quốc tế, dòng vốn dài hạn và duy trì năng lực cạnh tranh bền vững.

Ngày càng nhiều nhà đầu tư, đối tác và cơ quan quản lý xem **báo cáo ESG như một “tấm vé ưu tiên”, thậm chí là “giấy thông hành”** cho doanh nghiệp trong chuỗi giá trị toàn cầu. Nhưng ESG không chỉ là báo cáo – **ESG là một cách tổ chức lại chiến lược phát triển**.

ESG (Environmental – Social – Governance) là khung tiêu chuẩn đánh giá tính bền vững và trách nhiệm của doanh nghiệp thông qua ba trụ cột:

- E – Environmental (Môi trường)
- S – Social (Xã hội)
- G – Governance (Quản trị)

*In the context of the global economy's strong transition towards a **green, circular, and responsible** development model, ESG is no longer an optional act of benevolence. It has become a **necessary condition** for businesses to access international markets, secure long-term funding, and maintain sustainable competitive advantages.*

*More investors, partners, and regulatory bodies are treating **ESG reports as a 'priority ticket', or even a 'passport',** for enterprises to participate in global value chains. However, ESG is not just about reporting – it is a **method of restructuring development strategies**.*

ESG (Environmental – Social – Governance) is a strategic framework designed to assess corporate sustainability and institutional responsibility across three fundamental pillars:

- E – Environmental
- S – Social
- G – Governance

Lượng hóa phát triển bền vững bằng ngôn ngữ quản trị

Quantifying Sustainability in Management Terms

Thuật ngữ ESG ra đời:

ESG là khung đánh giá tính bền vững và trách nhiệm đối với môi trường, xã hội của doanh nghiệp.

2004

1987

Ra đời lần đầu tiên:

Báo cáo ESG thực chất là Báo cáo phát triển bền vững (Sustainability Report), còn được gọi là “Báo cáo Brundtland”.



ESG đưa các yếu tố phi tài chính vào ngôn ngữ của quản trị rủi ro, đầu tư và chiến lược doanh nghiệp.

Hiện nay

Xu hướng ESG là không thể đảo ngược.

Theo GRI, “**Phát triển bền vững là sự phát triển đáp ứng nhu cầu hiện tại mà không làm tổn hại đến thế hệ tương lai.**”

Phát triển bền vững và các khung tiêu chuẩn quốc tế

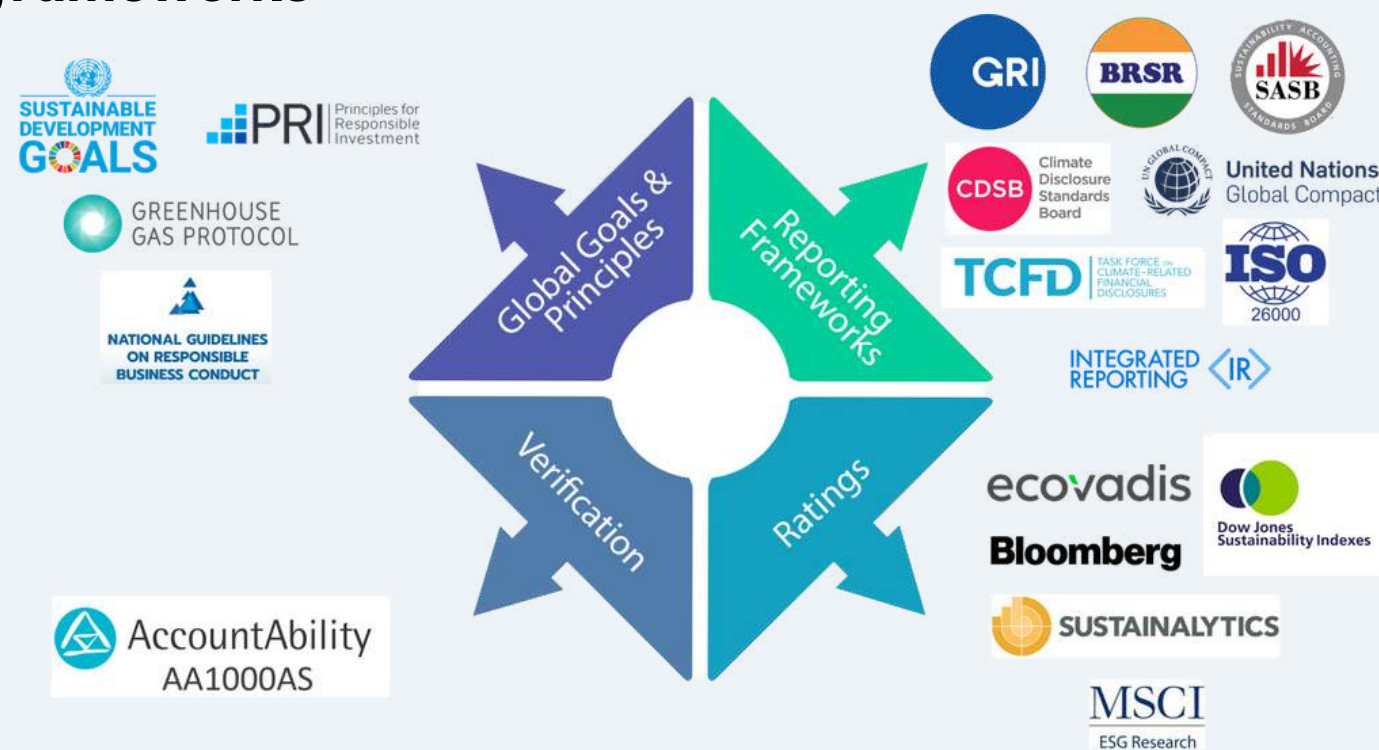
Hiện nay có nhiều chuẩn mực để áp dụng và công bố thông tin phát triển bền vững như GRI, AA1000, SASB, TCFD, ISSB, IFRS, CSRD/ESRS... ngoài ra nhiều quốc gia cũng có những quy định riêng về việc công bố thông tin phát triển bền vững.

GRI hiện vẫn là bộ tiêu chuẩn phổ biến nhất.

A range of frameworks and standards are available for sustainability reporting and disclosure, including GRI, AA1000, SASB, TCFD, ISSB, IFRS, and CSRD/ESRS.

Additionally, many countries have established their own regulatory requirements for sustainability disclosure.

Among these, the **Global Reporting Initiative (GRI)** remain the most widely adopted.

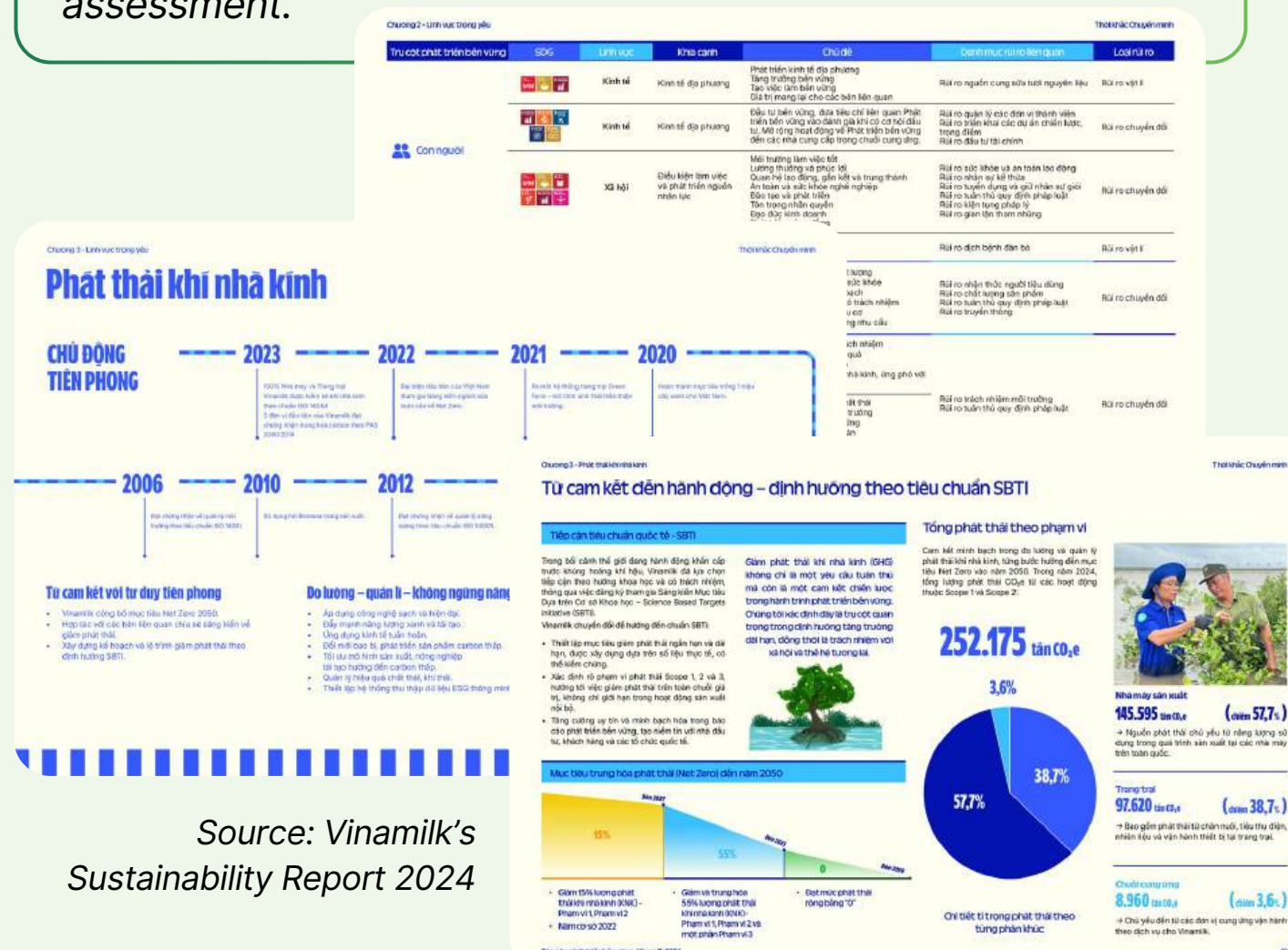


Tại Việt Nam, khung pháp lý và các hướng dẫn về báo cáo phát triển bền vững đã được hình thành thông qua nhiều quy định và tài liệu chuyên môn như: Thông tư 96/2020/TT-BTC, Thông tư 116/2020/TT-BTC, Sổ tay báo cáo bền vững cho các công ty Việt Nam... Tuy nhiên, khi hướng tới phát triển tại các sân chơi lớn và tiếp cận các dòng vốn chất lượng như vốn xanh, trái phiếu xanh hay các khoản vay xanh, doanh nghiệp – đặc biệt là doanh nghiệp niêm yết – **cần lựa chọn và triển khai khung tiêu chuẩn phù hợp**, đặc biệt trong bối cảnh mỗi thị trường cũng như mỗi định chế tài chính đều đặt ra những yêu cầu riêng đối với báo cáo ESG, nhằm đáp ứng đầy đủ nghĩa vụ tuân thủ và kỳ vọng của nhà đầu tư.

In Vietnam, sustainability reporting is underpinned by an established regulatory framework, including Circulars 96/2020/TT-BTC and 116/2020/TT-BTC, alongside dedicated technical guidance. However, as enterprises -particularly listed companies - seek deeper integration into global markets and access to green capital, alignment with **suitable and internationally recognized sustainability reporting frameworks** becomes a strategic necessity to meet investor and regulatory expectations, especially in a context where each market and financial institution applies its own ESG reporting requirements.

Mỗi tổ chức cần chủ động **xác định các vấn đề trọng yếu phù hợp với bối cảnh và hoạt động** của mình; đồng thời có thể **tham chiếu các nguồn bên ngoài** như MSCI hoặc SASB để nhận diện các vấn đề trọng yếu mang tính đặc thù theo ngành, cũng như **kết hợp tham vấn ý kiến chuyên gia** nhằm bảo đảm tính đầy đủ và khách quan của quá trình đánh giá.

Each organization need proactively **identify material topics aligned with their business context**. By **referencing industry-specific benchmarks** like MSCI or SASB and **engaging with experts**, companies can ensure a more robust, objective, and comprehensive materiality assessment.



www.vinacontrol.com.vn

Tác động và Vấn đề trọng yếu: Trái tim của ESG

Theo GRI, **Tác động (Impact)** là tác động mà một tổ chức gây ra hoặc có thể gây ra đối với kinh tế, môi trường và con người, bao gồm cả quyền con người.

Một tổ chức khi hoạt động có thể có rất nhiều tác động. Tổ chức cần ưu tiên và báo cáo về những chủ đề phản ánh tác động quan trọng nhất. Những chủ đề này được gọi là **Vấn đề trọng yếu (Material topics)**.

Trọng yếu kép (Double Materiality) là một vấn đề đặc biệt sẽ được thảo luận sâu hơn ở kỳ sau.

*In the GRI Standards, **Impact** refers to the effect an organization has or could have on the economy, environment, and people, including effects on their human rights*

An organization may identify many impacts on which to report. The organization prioritizes reporting on those topics that represent its most significant impacts. These are the organization's **material topics**.

Double Materiality, a critical concept in ESG, will be explored in greater depth in our next issue.

Vinamilk là một trong những doanh nghiệp Việt Nam sở hữu các Báo cáo ESG ấn tượng với cách tiếp cận rõ ràng trong xác định tác động và vấn đề trọng yếu, cùng danh mục trọng yếu được xây dựng chi tiết và khoa học.

Vinamilk maintains one of Vietnam's most impressive ESG disclosures, characterized by a transparent methodology in defining impacts & material topics and a rigorous, evidence-based materiality content index.

ESG không phải là cuộc chơi xa xỉ của riêng các “Ông lớn”

ESG is not a luxury play reserved for corporate giants

"Any organization can use the GRI Standards – regardless of size, type, geographic location, or reporting experience – to report information about its impacts on the economy, environment, and people, including impacts on their human rights."

– GRI 1: Foundation 2021



Ai có thể triển khai báo cáo ESG? Who can implement ESG reporting?

4

Có một hiểu lầm phổ biến rằng ESG hay Báo cáo phát triển bền vững là những khái niệm xa xỉ, chỉ dành cho các tập đoàn đa quốc gia. Tuy nhiên, Tiêu chuẩn toàn cầu GRI 1 đã khẳng định rất rõ ràng: **"Bất kỳ tổ chức nào cũng có thể sử dụng các Tiêu chuẩn GRI – bất kể quy mô, loại hình, vị trí địa lý hay kinh nghiệm báo cáo – để công bố thông tin về những tác động của mình đối với kinh tế, môi trường và con người."**

Sự khẳng định này chính là lời mở đầu cho một kỷ nguyên của sự bình đẳng và minh bạch. Dù bạn là một doanh nghiệp nhỏ đang khởi nghiệp hay một tổ chức công đã vận hành lâu năm, ESG đều cung cấp một "chiếc gương" để chúng ta tự soi chiếu trách nhiệm của mình trước tương lai.

*A common misconception persists that ESG and sustainability reporting are high-end luxuries reserved exclusively for multinational giants. However, the GRI 1: Foundation 2021 offers a clear rebuttal: **"Any organization can use the GRI Standards – regardless of size, type, geographic location, or reporting experience – to report information about its impacts on the economy, environment, and people, including impacts on their human rights."***

This mandate heralds a new era of equity and transparency. Whether a burgeoning startup or a long-established public entity, ESG serves as a 'mirror,' compelling every organization to reflect on its responsibility toward the future.

5

Tại sao doanh nghiệp cần hành động ngay lúc này?

Why must businesses act now?

► "Giấy thông hành" và Tiếp cận nguồn lực Market Access & External Drivers



Vượt rào cản thị trường quốc tế

Đáp ứng các quy định khắt khe từ EU, Mỹ như CBAM (Thuế carbon) hay CSRD. Không thể xuất khẩu nếu thiếu báo cáo minh bạch về phát thải và trách nhiệm xã hội.

Navigating global barriers

Meeting stringent EU and US regulations, such as CBAM and CSRD. Transparency in emission and social responsibility reporting is no longer optional - it is a prerequisite for export.



Tiếp cận nguồn vốn xanh

Khơi thông dòng vốn ưu đãi. Tại Việt Nam, Nghị quyết số 68-NQ/TW đã khẳng định tầm quan trọng của ESG, với định hướng hỗ trợ lãi suất cho các dự án xanh. Các ngân hàng hiện nay đòi hỏi báo cáo ESG như một điều kiện tiên quyết để giải ngân.

Accessing green finance

Unlocking preferential capital. In Vietnam, Resolution No. 68-NQ/TW affirmed the importance of ESG, establishing a framework for interest rate support for green projects. Today, banks increasingly require ESG reporting as a prerequisite for capital disbursement.



Đáp ứng yêu cầu chuỗi cung ứng

Các “Ông lớn” (Apple, Samsung, Nike...) hiện nay yêu cầu nhà cung cấp phải có báo cáo bền vững để loại trừ rủi ro về môi trường hay lao động.

Meeting supply chain requirements

Global giants (Apple, Samsung, Nike...) now mandate that their suppliers provide sustainability reports to mitigate environmental and labor risks.

Tối ưu hóa Nội lực và Chuyển đổi rào cản thành lợi thế cạnh tranh bền vững

Optimizing Internal Efficiency & Turning Barriers into Sustainable Competitive Advantages

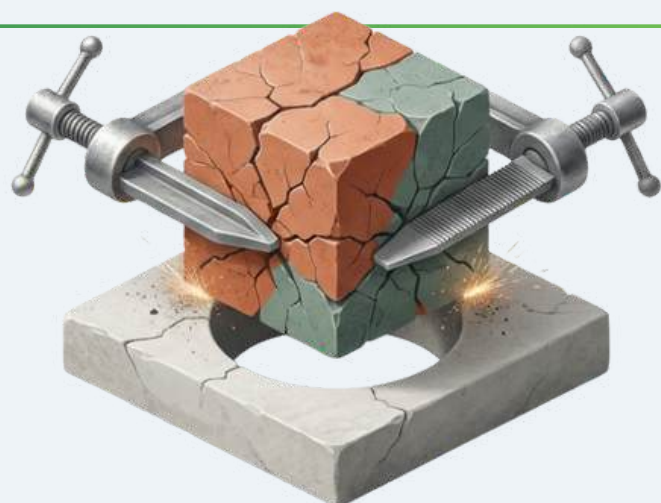


Khi định lượng dữ liệu theo các tiêu chuẩn như ISO 14064 (Khí nhà kính), doanh nghiệp sẽ phát hiện ra những điểm lãng phí năng lượng, nguyên liệu. Cắt giảm phát thải thường đi đôi với cắt giảm chi phí vận hành.

Quantifying greenhouse gas data via ISO 14064 helps identify energy waste, ensuring that environmental goals drive operational savings.

ESG không phải là công cụ để Tẩy xanh (Greenwashing). Việc gọt chân cho vừa giày – tức là điều chỉnh thông tin, số liệu để khớp với yêu cầu ngắn hạn của ngân hàng hay đối tác – không chỉ vi phạm tính chính trực mà còn đẩy doanh nghiệp vào rủi ro pháp lý và danh tiếng dài hạn."

ESG is no facade for greenwashing. 'Window-dressing' data to meet immediate partner requirements compromises corporate integrity and exposes firms to lasting legal and reputational fallout.



Giá trị Vô hình và Sự bền vững dài hạn Intangible Value & Long-term Sustainability

Thu hút và giữ chân nhân tài:

Thế hệ lao động trẻ (Gen Z) ưu tiên làm việc cho những doanh nghiệp có trách nhiệm. Báo cáo ESG (đặc biệt là trụ cột Social - theo chuẩn SA8000, ISO 45001) là công cụ tuyển dụng hiệu quả nhất.

Talent Attraction & Retention: Gen Z prioritizes purposeful employers. ESG reporting - notably the Social pillar (SA8000, ISO 45001) - is the ultimate recruitment tool.

Bảo vệ uy tín thương hiệu:

Một báo cáo trung thực là "tấm khiên" bảo vệ doanh nghiệp trước các cáo buộc "Tẩy xanh" (Greenwashing) và khủng hoảng truyền thông.

Brand Safeguarding: Transparent reporting acts as a "shield" against Greenwashing allegations and media crises.

Tư duy Stewardship (Quản trị tận tụy):

Chuyển đổi từ tư duy "lợi nhuận bằng mọi giá" sang kiến tạo giá trị cho tất cả các bên liên quan (Stakeholders). Đây là chìa khóa để doanh nghiệp tồn tại qua nhiều thế hệ.

The Stewardship Mindset: Shifting from "profit-at-all-costs" to stakeholder value creation - the key to generational longevity.



"GIẢI MÃ ESG – Từ khái niệm đến thực thi" là chuỗi bài được thiết kế để bóc tách bản chất cốt lõi của ESG dưới lăng kính thực chứng, gạt bỏ những định kiến về một xu hướng nhất thời hay những khái niệm trừu tượng. Bằng phương pháp tiếp cận hệ thống kết hợp cùng các bài học thực tiễn điển hình, **VRONTIER** đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc chuẩn hóa tư duy, tối ưu triển khai, từ đó tích hợp ESG vào quản trị và vận hành bền vững.

"DECODING ESG: From Concept to Execution" - A series designed to strip back ESG to its core through an empirical lens, moving beyond abstract notions or fleeting trends. By pairing a systemic approach with real-world case studies, **VRONTIER** empowers businesses to align mindsets and optimize implementation, seamlessly integrating ESG into the fabric of sustainable governance and operations.

NÂNG CHUẨN THIẾT BỊ Y TẾ:

HÀNH TRÌNH KHỞI ĐẦU TỪ CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH ĐẠT CHUẨN



Ngành y tế đang bước vào giai đoạn nâng chuẩn toàn diện, đặc biệt trong quản lý và vận hành trang thiết bị y tế. Trong bối cảnh các cơ quan quản lý siết chặt kỷ cương thanh tra, **kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật thiết bị y tế** không chỉ còn là yêu cầu tuân thủ, mà đã trở thành yếu tố then chốt để duy trì sự vận hành liên tục, an toàn và khẳng định uy tín của các cơ sở y tế.

*The healthcare industry is entering a phase of comprehensive standard elevation, particularly in the management and operation of medical equipment. Amidst tightening inspections by regulatory authorities, **the safety and technical inspection** of medical equipment is no longer merely a compliance requirement; it has become a pivotal factor in maintaining seamless, safe operations and affirming the professional prestige of healthcare facilities.*

Vì sao kiểm định thiết bị y tế không thể trì hoãn?

Why can medical equipment verification not be delayed?



1. Lá chắn Pháp lý **Legal Shield**

Tuân thủ Nghị định 98/2021/NĐ-CP, Thông tư 05/2022/TT-BYT. Tránh rủi ro bị xử phạt hành chính, buộc tạm ngừng vận hành hoặc thu hồi thiết bị.

Compliance with Decree No. 98/2021/ND-CP and Circular No. 05/2022/TT-BYT. Avoid risks of administrative penalties, forced suspension of operations, or equipment recalls.



2. Cam kết an toàn **Safety Commitment**

Xác thực tính năng kỹ thuật để bảo vệ trực tiếp tính mạng bệnh nhân. Duy trì uy tín chuyên môn và giá trị thương hiệu của cơ sở y tế.

Validate technical features to directly protect patients' lives. Maintain professional reputation and brand value for the medical facility.



3. Hội nhập quốc tế **International Integration**

Hồ sơ kiểm định hợp lệ không chỉ phục vụ quản lý trong nước mà còn tạo điều kiện cho hợp tác quốc tế, đấu thầu và mở rộng dịch vụ ra thị trường nước ngoài.

Valid inspection records not only serve domestic management but also facilitate international cooperation, bidding, and expanding services to foreign markets.

06 thiết bị y tế bắt buộc phải kiểm định theo Thông tư 05/2022/TT-BYT

06 medical equipments subject to mandatory inspection under Circular No. 05/2022/TT-BYT



1. Máy thở
Ventilators
2. Máy gây mê kèm thở
Anesthesia workstations
3. Dao mổ điện
Electrosurgical units
4. Lồng ấp trẻ sơ sinh
Infant incubators
5. Máy phá rung tim
Defibrillators
6. Máy thận nhân tạo
Hemodialysis machines

Quy trình kiểm định gắn liền vòng đời thiết bị

Inspection processes aligned with medical equipment lifecycle



Kiểm định ban đầu (Trước khi sử dụng)

Xác nhận an toàn và tính năng so với tiêu chuẩn nhà sản xuất trước khi tiếp xúc bệnh nhân.

To verify safety and functional performance against the manufacturer's specifications before the equipment is used on patients.

Kiểm định định kỳ (Trong quá trình sử dụng)

Theo dõi độ hao mòn linh kiện, cảm biến và sai lệch thông số do tần suất vận hành cao.

To monitor component wear, sensor degradation, and parameter deviations resulting from high operating frequency.

Kiểm định sau sửa chữa (Sau can thiệp lớn)

"Bài kiểm tra tổng thể" sau khi nâng cấp phần mềm, thay thế bộ phận hoặc thay đổi kết cấu.

A comprehensive inspection conducted after software upgrades, component replacement, or structural modifications.

Khuyến nghị từ chuyên gia: 3 bước để chủ động quản trị rủi ro

Expert Advice: 3 steps for proactive risk management

Để công tác kiểm định thực sự trở thành công cụ hỗ trợ vận hành hiệu quả, ông Nguyễn Văn Long - Chuyên gia Kiểm định thiết bị y tế của Vinacontrol khuyến nghị các cơ sở y tế:

To ensure that inspection truly serves as an effective operational support tool, Mr. Nguyen Van Long – Medical Equipment Inspection Expert at Vinacontrol – recommends that healthcare facilities:



Lập kế hoạch từ đầu

Plan from the outset



Lập kế hoạch kiểm định ngay khi tiếp nhận thiết bị. Xác định rõ các mốc kiểm định kỳ và sau sửa chữa / nâng cấp để tránh bị động về thời gian và vận hành.

Establish an inspection plan immediately upon receipt of the equipment. Clearly define schedules for periodic inspections and post-repair / post-upgrade inspections to avoid operational and time-related disruptions.

Lựa chọn chính xác

Make the right choice

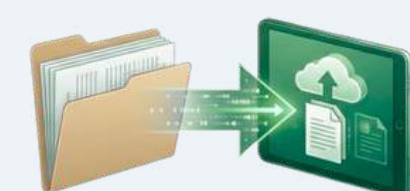


Hợp tác với đơn vị kiểm định được Bộ Y tế chỉ định và có đầy đủ năng lực kỹ thuật để đảm bảo kết quả có giá trị pháp lý và phản ánh chính xác tình trạng thiết bị.

Collaborate with an inspection body designated by the Ministry of Health and possessing adequate technical capacity to ensure legally valid results and accurate assessment of the equipment's condition.

Quản lý và lưu trữ đồng bộ

Synchronized management & record keeping



Lưu trữ hồ sơ kiểm định đồng bộ cả bản giấy và bản điện tử để sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu thanh tra hoặc đấu thầu quốc tế.

Maintain inspection records in both hard copy and digital formats in a synchronized manner, ensuring readiness to meet inspection, audit, or international tender requirements.

BẢO CHỨNG NGUỒN CUNG TẠI VIỆT NAM

SOURCING ASSURANCE SERVICES FROM VIETNAM

An tâm nguồn hàng - Kiểm soát chất lượng - Giảm thiểu rủi ro

VÌ SAO CÁC NHÀ MUA HÀNG QUỐC TẾ TIN CHỌN VINACONTROL?

Với **69 năm kinh nghiệm** trong lĩnh vực giám định, thử nghiệm và chứng nhận, **Vinacontrol** cung cấp các **dịch vụ đảm bảo sourcing độc lập**, giúp các nhà mua hàng quốc tế giảm thiểu rủi ro, đảm bảo chất lượng sản phẩm và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế khi sourcing từ Việt Nam.

- ✓ Giải pháp bảo chứng độc lập - trung lập - khách quan
- ✓ Hiện diện trên toàn quốc, hỗ trợ nhanh chóng
- ✓ Tuân thủ tiêu chuẩn nội địa và chuẩn mực quốc tế
- ✓ Quy trình thuận tiện, tiết kiệm thời gian và nguồn lực cho doanh nghiệp
- ✓ Năng lực chuyên sâu cho nhóm hàng kỹ thuật cao

HÀNH TRÌNH SOURCING - KIỂM SOÁT TOÀN DIỆN

1 Thăm tra, xác minh nhà cung cấp / Supplier Verification

2 Đánh giá nhà máy / Factory Audit

3 Tư vấn phát triển bền vững / Sustainability Consulting

4 Kiểm tra mẫu, nguyên mẫu / Sample Inspection & Testing

5 Giám định sản phẩm cuối cùng / Final Inspection

6 Giám định trước khi xuất / PSI & Loading Supervision

7 Giám định trong quá trình sản xuất / In-Process Inspection

GIẢI PHÁP CHO MỌI LĨNH VỰC:

- 🏠 Sản phẩm dệt may
- ⚙️ Van công nghiệp và chi tiết kim loại
- 🏠 Thiết bị gia dụng và nội thất
- 🏠 Máy móc, thiết bị và hệ thống kỹ thuật
- 🎮 Đồ chơi và sản phẩm tiêu dùng khác
- 🏠 Phụ tùng, vật tư và MRO công nghiệp
- 🏠 Ống thép và phụ kiện rèn

Kiểm kê khí nhà kính

Bước đệm vững chắc cho doanh nghiệp phát triển bền vững



Vinacontrol đồng hành cùng bạn:

- ✓ Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính theo tiêu chuẩn ISO 14064-1
- ✓ Hướng dẫn xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu phát thải
- ✓ Đề xuất biện pháp giảm phát thải & tối ưu năng lượng
- ✓ Hỗ trợ trong quá trình thẩm định, xác minh kết quả

KHÁM PHÁ NGAY



Tư vấn lập kế hoạch giảm phát thải

Hướng tới tăng trưởng xanh và phát triển bền vững

KHÁM PHÁ NGAY



Chuẩn ngay từ đầu



Phù hợp với đặc thù doanh nghiệp



Tối ưu ngân sách





KHI “PHÁT TRIỂN XANH” TRỞ THÀNH BẢN SẮC

Nhìn lại hành trình 69 năm và dấu ấn văn hóa qua Cuộc thi
“Vinacontrol - Phát triển xanh - Sáng kiến và Hành động”



Từ khẩu hiệu đến hành động thực tiễn *From Slogans to Practical Action*

Không cần những khẩu hiệu lớn lao hay thông điệp sáo rỗng. Năm 2024, Vinacontrol đã lựa chọn một con đường khác biệt để lan tỏa tinh thần phát triển xanh.

Chúng tôi trao quyền sáng tạo cho chính đội ngũ của mình – những con người đang mỗi ngày hiện diện tại nhà máy, cảng biển, phòng thí nghiệm và văn phòng trên khắp cả nước.

No need for grand slogans or hollow messages. In 2024, Vinacontrol chose a different path to spread the spirit of green growth.

We empower our own team – the individuals present every day at factories, seaports, laboratories, and offices across the country.

“Phát triển xanh không còn là khẩu hiệu, mà là hành động từ mỗi con người Vinacontrol.”

Một phong trào – nhiều điểm chạm cảm xúc *One Movement – Multiple Emotional Touchpoints*



Phạm vi / Scope

Toàn Tập đoàn (bao gồm tất cả các đơn vị trực thuộc)

Entire Group (including all subsidiaries)



Thời gian / Timeline

Nhận tác phẩm: từ ngày 16/9/2024 đến ngày 15/10/2024

Công bố kết quả: 22/10/2024

Submission Period: From September 16, 2024 to October 15, 2024

Announcement of Results: October 22, 2024



Hình thức / Format

Video ngắn (tỷ lệ 16:9, tối đa 5 phút)

Short Video (16:9 ratio, maximum 5 minutes)

Cuộc thi không chỉ là hoạt động thi đua, mà là một lát cắt sinh động của văn hóa doanh nghiệp Vinacontrol trong thời đại chuyển đổi xanh.

Đa dạng góc nhìn, chung một đích đến Diverse Perspectives, One Destination

Ngôn ngữ thể hiện: Gần gũi, chân thật và đầy cảm xúc.

Tone of expression: Warm, authentic, and emotionally engaging.



Tiết kiệm năng lượng
Energy Saving



Trách nhiệm doanh nghiệp
Corporate Responsibility



Kiểm kê khí nhà kính
GHG Inventory



Suy tư về biến đổi khí hậu / Reflections on Climate Change



Phân loại rác thải
Waste Sorting



Tương lai bền vững
Sustainable Future

MỘT SỐ CHỦ ĐỀ TIÊU BIỂU OUTSTANDING ENTRIES

1 Biến đổi khí hậu và ứng phó của chúng ta Climate Change and Our Response

- **Góc nhìn:** Tiếp cận chủ đề biến đổi khí hậu rộng nhưng thực tế (khí hậu cực đoan, áp lực môi trường).

Perspective: A broad yet practical approach to climate change, addressing extreme weather and mounting environmental pressures.

- **Thông điệp:** Phát triển xanh không phải lựa chọn, mà là trách nhiệm tất yếu.

Message: Green growth is not an option, but an inevitable responsibility.

Tác phẩm đạt giải Nhất của Team Truyền thông – Phòng Giám định Vinacontrol Hải Phòng
First Prize-winning Entry by Communications Team – Inspection Department, Vinacontrol Hai Phong



📺 Watch now

2 Vì một môi trường xanh, hãy cùng Vinacontrol phân loại rác nào! For a greener environment, let's join Vinacontrol in waste segregation!



📺 Watch now

- **Góc nhìn:** Phân loại rác từ những thói quen hằng ngày – giải pháp thiết thực giúp giảm rác thải, thúc đẩy tái chế và bảo vệ hệ sinh thái.

Perspective: Waste segregation starting from everyday habits – a practical solution to reduce waste, promote recycling, and protect ecosystems.

- **Thông điệp:** Phát triển xanh bắt đầu từ hành động nhỏ của mỗi cá nhân; khi cùng lan tỏa, những thay đổi giản dị sẽ tạo nên tác động tích cực và bền vững cho môi trường.

Message: Green growth begins with small actions by each individual; when collectively embraced, simple changes can create positive and sustainable environmental impact.

Tác phẩm đạt giải Nhì của Team Truyền thông – Phòng Giám định Vinacontrol Hải Phòng
Second Prize-winning Entry by Communications Team – Inspection Department, Vinacontrol Hai Phong

Sự giao thoa giữa Bản sắc và Nghề nghiệp

The Intersection of Identity and Profession



"Vinacontrol – Phát triển xanh"
Phòng NVTH - Vinacontrol Quảng Ninh



"Vinacontrol – Phát triển xanh – Sáng kiến và hành động"
Phòng Marketing – Vinacontrol CE



"Ươm niềm tin xanh"
Đặng Thùy Linh – Tập đoàn Vinacontrol

Các tác phẩm đồng giải Ba của Cuộc thi "Vinacontrol – Phát triển xanh – Sáng kiến và Hành động"
Joint Third Prize entries of the "Vinacontrol – Green Development – Initiative and Action" Contest

**Dù cách tiếp cận khác nhau, các tác phẩm đều gặp nhau tại một điểm:
Kết nối chặt chẽ giữa bản sắc Vinacontrol, chuyên môn nghề nghiệp và trách nhiệm môi trường.**

Văn hóa Doanh nghiệp được nuôi dưỡng từ bên trong

Corporate Culture is nurtured from the inside



SÁNG TẠO & CHỦ ĐỘNG
Đội ngũ được khuyến khích tự do thể hiện ý tưởng và hành động.

CREATIVITY & PROACTIVENESS
Teams are encouraged to freely express ideas and take initiative in action.



GIÁ TRỊ XANH & BỀN VỮNG
Đặt trách nhiệm xã hội làm trọng tâm.

GREEN VALUES & SUSTAINABILITY
Social responsibility is placed at the core of all activities.



PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI
Gắn sự phát triển của cá nhân với định hướng dài hạn của Tập đoàn.

PEOPLE DEVELOPMENT
Individual growth is aligned with the Group's long-term strategic direction.

Giá trị lan tỏa – Tác động vững bền

Radiating Values – Sustaining Impact

CHUYỂN ĐỔI TỪ TÂM THỂ CÁ NHÂN



Biến "phát triển xanh" thành thói quen tự giác và trách nhiệm của mỗi cá nhân.



SÁNG KIẾN XANH TỪ THỰC ĐỊA

Cải tiến quy trình để tiết kiệm nhiên liệu và giảm rác thải nhựa.

SỨC MẠNH CỘNG HƯỞNG



Kết nối những hành động nhỏ để giải quyết các thách thức môi trường xã hội.



ĐỊNH VỊ NIỀM TIN

Sự thay đổi nội tại giúp khẳng định vị thế trong chuỗi cung ứng xanh quốc tế.

Mỗi cá nhân là một Sứ giả xanh tiếp tục lan tỏa giá trị - Vì một Vinacontrol phát triển xanh và bền vững.
Each individual serves as a Green Ambassador, carrying forward our values - Toward a green and sustainable Vinacontrol.

“

All change is hard at first,
messy in the middle and
gorgeous at the end.

– Robin Sharma

”

*Mọi sự thay đổi đều khó khăn
lúc ban đầu, hỗn độn ở chặng
giữa và trở nên tuyệt đẹp ở
giai đoạn cuối cùng*



February 2026

Week 1

🌿 Giải pháp đảm bảo chuỗi cung ứng toàn diện★

Xuất khẩu than củi: Làm sao để lộ trình “thông suốt” và an toàn tuyệt đối?

Than củi và các sản phẩm briquette từ sinh khối (như than gáo dừa, than gỗ) đang ngày càng được sử dụng rộng rãi trên thị trường quốc tế nhờ tính sẵn có, chi phí hợp lý và phát thải thấp hơn so với nhiên liệu hóa thạch. Tuy nhiên, đây cũng là nhóm hàng hóa tiềm ẩn rủi ro tự sinh nhiệt và cháy trong quá trình lưu kho, đóng container và vận chuyển đường biển, do đó chịu sự kiểm soát nghiêm ngặt của hãng tàu và các quy định quốc tế về an toàn hàng hóa.

🌿 Comprehensive supply chain assurance solutions★

Energy Auditing: The new cost frontier for Vietnamese enterprises in the green era

Charcoal and biomass briquettes (such as coconut shell and wood charcoal) are increasingly favored in international markets due to their availability, cost-effectiveness, and lower carbon footprint compared to fossil fuels. However, this commodity group carries inherent risks of self-heating and spontaneous combustion during storage, containerization, and maritime transport. As a result, they are subject to stringent oversight by shipping lines and international safety regulations.

Week 2

🌿 Đánh giá sự phù hợp sản phẩm hóa dầu★

Giám định, Kiểm nghiệm Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)

Trong chuỗi giá trị năng lượng, LPG là sản phẩm vừa mang tính thiết yếu, vừa tiềm ẩn rủi ro cao nếu không được kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt. Đánh giá sự phù hợp LPG thông qua giám định và kiểm nghiệm độc lập chính là lớp “hàng rào kỹ thuật” bảo đảm an toàn, tuân thủ và niềm tin thị trường.

🌿 Conformity Assessment for Petrochemical Products★

Inspection and Testing of Liquefied Petroleum Gas (LPG)

In the energy value chain, LPG is a product that is both essential and inherently risky without stringent quality control. Assessing LPG conformity through independent inspection and testing serves as a "technical barrier" that ensures safety, compliance, and market trust.

★ Chủ đề truyền thông chung toàn Tập đoàn



February 2026

Week 3

An toàn thực phẩm

Thử nghiệm bia, rượu, đồ uống có cồn

Đằng sau hương vị và nồng độ là hàng loạt chỉ tiêu kỹ thuật quyết định mức độ an toàn của bia, rượu và đồ uống có cồn. Việc thử nghiệm đầy đủ và chính xác giúp doanh nghiệp kiểm soát rủi ro, tuân thủ quy định và tự tin đưa sản phẩm ra thị trường.

Food safety

Testing of Beer, Wine, and Alcoholic Beverages

Behind flavor and alcohol content lies a range of technical parameters that determine the safety of beer, spirits, and alcoholic beverages. Comprehensive and accurate testing enables businesses to control risks, ensure regulatory compliance, and confidently bring their products to market.

Week 4

Phát triển bền vững và Chuyển đổi xanh

Thẩm tra - Thẩm định Khí nhà kính

Trước bối cảnh kinh tế toàn cầu chuyển dịch mạnh mẽ sang mô hình phát thải thấp, minh bạch và độ tin cậy của báo cáo phát thải khí nhà kính đã trở thành yêu cầu bắt buộc trong chuỗi cung ứng và thương mại quốc tế. Tại Việt Nam, cùng với các quy định pháp lý mới và lộ trình vận hành thị trường carbon quốc gia, hoạt động thẩm tra – thẩm định khí nhà kính giữ vai trò then chốt trong việc bảo đảm tính chính xác, khách quan và khả năng chấp nhận quốc tế của các báo cáo phát thải.

Sustainable Development & Green Transition

Greenhouse Gas (GHG) Validation and Verification

As the global economy shifts rapidly toward low-emission models, the transparency and reliability of greenhouse gas emission reports have become mandatory requirements in international trade and supply chains. In Vietnam, alongside new legal regulations and the roadmap for a national carbon market, Greenhouse Gas (GHG) validation and verification play a pivotal role in ensuring the accuracy, objectivity, and international acceptance of emission reports.

 Group-wide communication theme



Vinacontrol Group

Address: 54 Tran Nhan Tong, Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam

Tel.: +84 24 3943 3840 | Email: vinacontrol@vinacontrol.com.vn

 www.vinacontrol.com.vn |  www.facebook.com/vinacontrolpage